

GIÁC CHÁNH
ĐẠO
TRƯỜNG
SIÊU
THANH



CẢM NGHĨ VỀ TÁC PHẨM
“ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH”

Xuyên qua những bút pháp, cùng những ý tưởng mà tác giả đã gói ghém vào trong tác phẩm đạo trường siêu thanh, cảm nhận riêng cá nhân của tôi thấy rằng:

“ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH” tuy không là một áng thi văn uyên bác, cũng không sánh bì, cùng những kiệt tác của các bậc tiền nhân, danh sĩ cao thâm ... nhưng ý và nghĩa của ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH cũng đủ để cho chúng ta hiểu ... biết và nhận thức đâu là Thiện, Chân ...đâu là khổ, sầu, sa đọa, mà đời sống hiện thực của con người chúng ta đã và đang sai bước. Nhận thức ở đây! theo thiếu kiến cá nhân của tôi: là xem để tìm ... hiểu, thấu triệt, thấy những lẽ phải để theo, biết những điều sai để tránh, chớ không cốt xem, để đòi hỏi ở tác giả phải có những áng văn lưu loát, bóng

bấy, đầy trĩu tình ... như bao nhiêu tác phẩm khác, nặng hình thức mà lại vô nghĩa về nội dung.

Xuyên qua những điển tích mà tác giả đã lồng vào tác phẩm ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH cho ta thấy một thực chân của cuộc đời, mà trên bước đường hành đạo của tác giả đã trải qua và ghi lại những hình ảnh trung thực của thực tế, trên nẻo đời và đạo ở nhân gian hiện tại này.

Cũng như tôi đã nói áng văn ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH không phải là một kiệt tác phẩm...cũng chẳng thể ví bằng tia chớp hào quang của Đức Như Lai ... hoặc bằng ngọn đèn pha ngậm toàn ánh sáng soi đường, dẫn lối cho chúng ta, cho nhân loại... vượt qua những hố thẳm, vực sâu, những tội lỗi sai lầm.

Nhưng ... tác phẩm ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH cũng đã để ghi dấu, chỉ điểm, cho chúng ta THẤY ... BIẾT được nơi nào có vực thẳm ... hố sâu trên quảng đường của chúng ta đang đi tới là ánh chớp của ngọn hải đăng hướng dẫn thuyền đời của chúng ta nói riêng và nhân loại nói chung, tránh xa khỏi những gành đá ... đảo ngầm, trong cơn sóng gió ...

Bình Sơn, ngày 18 tháng 12 năm 1976.

TAM HƯƠNG

ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH

PHẦN I

* * *

Gió mây biến đổi lẽ thường
Cõi đời vạn vật "Vô thường" luật chung
Dù ai gắng sức vẫy vùng
Nào đâu thoát khỏi khổ chung: sanh già...
Đầu gành giọt nước vừa sa
Tinh sương biến dạng chiều tà bụi đông
Có nhà tăng sĩ NGUYỄN KHÔNG
Vân du hành cước chẳng lòng vương mang
Che thân có chiếc y vàng
Với bình bát nọ hành trang của Ngài
Nổi truyền phẩm hạnh Như Lai
Bên trong Giới Định... bên ngoài bát y
Dù rằng giới luật hành trì
Nhưng không lập dị, chẳng khi người lầm
Dù hằng giảng giải Pháp âm
Nhưng không tự mãn, chẳng cầm rẽ ai
Chẳng phân bỉ thử trong ngoài
Đêm đêm tịnh mặc, ngày ngày thiền cư
Sống đời Thánh thiện vô tư
Hóa duyên từng bữa, ngụ nhờ từng đêm
Rao rao gió quyện đôi sim
Lâng lâng một nửa trăng liềm xa xa

* * *

NGUYỄN KHÔNG hôm nọ ta bà
Gặp người vấn đạo:- Tu là tại sao?
Phải chăng lỡ cuộc hoa đào?
Hay suy tài sản, hoặc đau khổ già
Mỉm cười sư đáp nôm na:
Tôi tu giải thoát sanh già khổ đau
Thế gian không dưới quyền nào
Tâm tư chẳng bận khó giàu hèn sang
Cuộc đời Tu sĩ thanh thang

Sớm vui rừng thẳm, tối hoàn non xanh
Bạn cùng gió mát trăng thanh
Nường theo đuốc tuệ thực hành đạo cao
Trần hoàn như giắc chiêm bao
"Túy sanh mộng tử" ra vào triền miên
Ngủ trần càng nhiễm càng ghiền
Càng vui dục lạc càng phiền não lung
Không luyến ái, chẳng hãi hùng
Không vương không lụy não nùng cũng không
Dứt lời chủ khách thả đồng
Tâm vui lẽ đạo, NGUYỄN KHÔNG giả từ

* * *

Tiếp đường nhàn tịnh độc cư
Xuất gia phóng khoáng như hư không hững
Một chiều đất lạnh trời băng
Thanh thanh một vẻ dưới trăng từ từ
Bước đi chậm chậm vô tư
Già lam một kiếng ngụ nhờ đêm nay
Cơ duyên lại gặp một Thầy
Kính Sư cảm tác một bài kệ ngâm
"Lành thay! Hạnh ngộ tri âm"
"Tỏ thông lẽ đạo quyết tầm pháp tu"
"Ấy nhà Tăng Sĩ vân du"
"Đêm nay dừng gót châu du chốn này"
"Đó là Bát, nọ là Y"
"Hao hao vóc dáng đầy đầy trí tinh"
"Gió ngàn cuốn nước rung rinh"
"Viện tu tĩnh mịch, thiền sinh ngẫm nghiền"
"Cảnh an lặng trí tâm yên"
"Là cơ hội để tìm duyên Níp-Bàn"
"Trên tòa Phật chiếu hào quang"
"Dưới người Thích tử nghiêm trang tọa Thiền"
"Thoạt đầu tỏ ngộ hữu duyên"
"Chống ngăn Pháp lậu chầy triền giảm khinh"
Đêm tàn rạng ánh bình minh
Đến giờ thọ thực Tăng xin xả thiền

Sau rồi lại thảo luận thêm
Câu nào thắc mắc Thầy đem ra bàn

* * *

Thoạt đầu đề cập nguyên nhân
Do đâu thúc đẩy chúng sanh luân hồi?
Theo dòng nước lũ nổi trôi
Đắm chìm muôn kiếp ngàn đời hải kinh
Sư rằng: -Duyên khởi Vô Minh
Bởi do "Tam Lậu", quả gòn chuyển xoay
"Chúng sanh muôn kiếp đọa đày"
"Vì nhân "Tham ái", đổi thay luân hồi"
Thầy thưa:- tội nghiệp lắm ôi!
Chúng sanh đau khổ, khổ rồi khổ thêm
Bao giờ Tam giới lặng êm
Dứt dòng nhân quả ẩn tiềm thời gian
Minh minh địa ngục thiên đàng
Vơi vơi biển khổ, trần hoàn trắng tay
Xót mình mà cũng thương ai
Đồng chung cảnh ngộ khổ dài Nhân, Thiên!
Dứt lời Thầy với Sư Nguyên.
Vái chào giả biệt vấn yên hội nào.

* * *

Dặm ngàn cất bước không nao
Sá chi sương gió bạc màu huỳnh y
Cuộc đời nhàn tịnh viễn ly
Vui luôn kiếp sống kiên trì độc cư
Chuyên lo đào thải thói hư
Giới ngăn bất tịnh, Định trừ chướng khiên
Tâm ưa ẩn dật rừng thiêng
Tới giờ thọ thực hóa duyên tạm dùng
Chí mong giải thoát thung dung
Chán nơi trần thế hải hùng Nhơn, Thiên
Thoát ly hỷ lạc ách phiền
Tham mê ngủ dục như ghiền gỏi da

Sắc thính hương vị trần sa
Như cây lăm nhựa, như là xương khô
Như cây trôi giữa bể hồ
Như cầm đuốc ngược, như lò lửa than
Như trong giấc mộng kê vàng
Như đồ tạm mượn, như giàn trái say
Như gươm lao nhọn bén dài
Như dao với thốt ngày ngày mòn hao
Như đầu rắn độc khổ đau
Ích chi trần tục rạt rào mền thương?

* * *

Lơ thơ liễu rũ bên tường
Gió đưa nhè nhẹ hoa hường lung lay
Tà tà bóng ngã đường dài
Lữ hành lẹ bước, chương đài buâng khuâng
NGUYỄN-KHÔNG dưới cội tạm dừng
Từ xa một lão đến gần hỏi thăm
Lão rằng:- tôi đã kiếm tìm
"Cao Tăng, học giả hỏi "Tâm" là gì?
Nhưng mà nào có ra chi
Kẻ: "Duyên sắc tướng", người thì: " pháp Không"
Có người giảng giải lòng dòng
Trước sau mâu thuẫn: không thông nói càng!
Duyên may hạnh ngộ giữa đàng
Thỉnh cầu Đại Đức vệt màn Vô Minh
Sư rằng: " Các loại hữu tình
Tâm là "hiếu biết" Y Sinh "Cảnh quyền"
Thế Tôn Diệu Pháp chơn truyền
Ý, Tâm hoặc Thức tùy duyên mượn xài
Cũng không phân biệt trong ngoài
Chơn Tâm, vọng thức cũng loài huyền hư"
Lão rằng: còn tiếng "Chơn Như"
"Chơn Không", "Phật tánh" bây giờ hiểu sao?
Mỉm cười Sư khẽ gật đầu
Mắt nhìn lão trượng hồi lâu thăm dò
Đạo từ lúc nhỏ lúc to

Khi nghe thanh thoát, khi mò từ câu
Chơn là thật có từ đầu
Nhu: không thay đổi trước sau thường hằng
Ấy là ám chỉ Níp-Bàn
Chẳng sanh chẳng diệt khổ tan nghiệp trừ
Chơn không đồng nghĩa bất hư
Cố danh: "tịch tịnh" chẳng dư pháp hành
Còn câu "Phật tánh" tịnh thanh
Cũng kêu "tánh giác" sở hành vô tham
Chớ đừng lầm tưởng ngoại đàm
Chấp như "Tự ngã", giả làm độ sanh
Thối đời bán lợi mua danh
Bớt thêm Pháp Phật cãi canh lăm điều
Lại còn ngạo mạn tự kiêu
Danh xưng Đại Tiểu gây nhiều hoang mang

* * *

Tung tăng gió quyện y vàng
Trắng xuyên vắng vặc, thông đàn vi vu
Đêm về lão định giả từ
Nhưng còn vài chỗ thực hư khó tìm
Nén lòng nán lại hỏi thêm
Rằng ba thân Phật giải dùm có chẳng?
Sư cười và đáp tiếng rằng:
Theo kinh Chánh thuyết ba thân có nào
"Pháp Thân" danh tạo đời sau
Chỉ cho giáo lý đốn cao tiệm huyền
"Báo thân" thể xác tứ nguyên
Băm hai tướng tốt nổi truyền "Pháp Vương"
"Hóa Thân" ứng hiện mười phương
Chuyển mê khai ngộ dẫn đường chúng sanh
Nhưng trong Chánh tạng chỉ rành
Thì danh "thị hiện" đặt thành: người sau.
Ba thân bốn trí chuyển vào
Rằng do tám thức đổi trao kết thành
Xét ra duyên nghiệp chúng sanh
Phải đâu "vọng thức" chuyển thành "Chơn Tâm"

Miền man lão trượng nghĩ thầm:
Từ lâu mình đã hiểu lầm sách kinh
Nay nhờ gặp bậc cao minh
Sáng soi tấm tối sự tình hiển nhiên

* * *

Sư rằng: Đại Tạng Nam truyền
Ba-Li Thánh điển diệu huyền sâu xa
Văn chương chẳng chút rườm rà
Ý thâm Pháp diệu thật là Thánh ngôn
Mấy ngàn năm vẫn lưu tồn
Kinh, Luật, Diệu Pháp, tám muôn bốn ngàn
Phổ thông khắp chốn nhân gian
Nơi nơi tụng đọc hàng hàng kính tin
Riêng than dân tộc của mình
Nặng theo Bắc phái miệt khinh Tiểu thừa
Xem thường Chánh pháp nghìn xưa
Bịa bày "hiển, mật" đánh lừa người sau
Bao giờ chịu hợp cùng nhau
Xóa tan chấp kiến đồng vào nghiệp tu
Thế gian bỉ thử oán thù
Sa-Môn chớ để nghìn thu buộc hờn

* * *

Gió đêm lay nhẹ từng cơn
Xa xa náo nức giọng đồn nhà ai
Càng khuya trắng sáng như ngày
Muốn bàn thêm Đạo sợ ngoài giới nghiêm.
Chào Sư lão trượng dò tìm
Theo con đường cũ đèn đêm chói loà
Nhẹ nhàng Sư sửa Ca-Sa
Kinh hành dưới bóng trăng tà nghiêng nghiêng
Kinh hành chập lại tọa Thiền
Thân, tâm thọ pháp thường xuyên biết mình
Quyết lòng thoát tử liễu sanh
Ngoài ngăn Thân, Khẩu, trong gìn Tham, Sân...

Tựa Ngài HỘ-NHÃN chuyên cần
Quên mình vì Định, xả thân vì Thiền
Đạo mầu đặc chứng thoát nhiên
Đôi tròng mắt nỗ não phiền đồng tan
Uy nghi trong chiếc y vàng
Hưởng mùi giải thoát tịnh an thức thần
NGUYỄN KHÔNG dù chữa chứng chân
Nhưng bao não chướng dần dần tịnh thanh
Bình minh khí nhẹ trong lành
Sương còn rơi nặng trên cành trà mi
NGUYỄN KHÔNG mang bát đắp y
Vào làng khất thực nghiêm trì hóa duyên

* * *

Trong thôn có một người hiền
Sống nghề cày cuốc cũng chuyên tu hành
Tuy lòng lánh trước tầm thanh
Nhưng chưa rõ đạo, tâm thành mà thôi
Dịp may duyên nghiệp khiến xui
Gặp Sư khất thực, bên đời nhìn sang
Uy nghi rở rở bóng vàng
Từ từ Sư bước nghiêm trang lạ thường
Phát lòng cung kính mến thương
Người bèn đi đến bên đường hỏi thăm
Chẳng hay cái vật Thầy cầm
Để làm chi vậy? chăm chăm cứ nhìn
Dường như là kẻ đi xin
Nhưng không kêu gọi sự tình lạ thay
Sư rằng: theo hạnh Như-Lai
Trì bình khất thực hoằng khai pháp mầu
Cuộc đời cửa sổ bóng câu
Sớm còn tối mất nào đâu vững bền
Lênh đênh muôn kiếp lênh đênh
Ra vào bể khổ bỗng bênh trầm luân
Chúng sanh ba cõi sáu đường
Thảy đồng bị khổ đau thương sanh già
Do nơi ham muốn mà ra

Nếu không luyến ái sanh già có đâu?
Có phương diệt tắt dòng sầu
Chứng chân tịch diệt sanh lâu Níp-Bàn
Muốn luôn thanh thoát tịnh an
Tất nường Bát chánh là đàng siêu sanh

* * *

Đủ duyên chứng bậc trọn lành
Phá tan triền phược, hết sanh trong đời
Vô vi ngoại uẩn thành thới
Đắc rồi tự biết chẳng lời gọi xưng
Chúng sanh đau khổ trầm luân
Bởi lầm chế định, chẳng ngừng tử sanh
Nghe xong hoa nở lòng lành
Phát tâm người nguyện kính thành qui y
Sư rằng: trong đạo Từ bi
Học pháp là một tu trì là hai
Tu trong mà cũng tu ngoài
Chớ khinh sắc tướng chê bai tịnh thiền
Người nên quán tưởng thường xuyên
Năm điều tâm niệm Phật truyền dạy ra
1- "Ta đây phải có sự già
Thế nào tránh thoát lúc qua canh tàn
2- Ta đây bệnh tật phải mang
Làm sao thoát khỏi đặng an mạnh lành
3- Ta đây sự chết sẵn dành
Chẳng làm sao khỏi từ sanh đến kỳ
4- Ta đây phải chịu phân ly
Nhân vật quý mến ta đi một mình
5- Ta đây có nghiệp riêng mình
Dầu cho tốt xấu quả gòn luôn khi"

* * *

Nghe xong người cúi xuống quì
Lạy Ngài Đại Đức từ bi giáo truyền
Lễ rồi người lại hỏi thêm

Phải chăng Đạo Phật chỉ tìm ẩn tu?
Mỉm cười, nhìn bác nông phu
Dịu dàng Sư bảo: Pháp tu có nhiều
Ai ưa phóng khoáng tiêu điều
Thoát ly thế tục, rừng tiều ẩn tu
Ai còn nặng nghiệp vồng dù
Thế - Tôn cũng dạy cách tu ở nhà
Ấy là của cải đem ra
Giúp người khó khổ hoặc là cúng dâng...
Giữ gìn nghiệp khẩu và thân
Được nhiều trong sạch, ít phần nhiễm nhơ
Trao đời tâm trí như tờ
Bên trong yên lặng, ngoài ngơ cảnh trần
Lại còn trách nhiệm tinh thần
Người ngoài xã hội, thân nhân trong nhà
Làm con đối với Mẹ Cha
Thầy trò bầu bạn cùng là Sa-Môn
Vợ chồng cũng phải đồng tôn
Chúa tôi trọn đạo, hương thôn thái bình
Triều dương bóng ngã chinh chinh
Sư ngừng khuyến giáo, vào đình thọ trai

* * *

Rèm mây khói tỏa non đoài
Nước khe róc rách, chim chài chít chiu
Nắng gầy gắt, gió hắt hiu
Khảm non cỏ dẹt, màng chiều trời đan
Một mình non nước dạo quanh
Sớm ngâm gió bãi, chiều gành tắm trắng
Giữa dòng sóng gợn lặn tăn
Bến bờ trời đất thẳng trâm mắt ai
Vừa làm sứ giả Như-Lai
Phổ thông Chánh pháp trong ngoài quốc dân
Vừa lo tu luyện bản thân
Phát huy định tuệ chuyên cần tiến tu
Khi nhàn tịnh lúc vân du
Khi đàm Pháp hội, khi tu một mình

Khi xem sách, lúc đọc kinh
Khi đi khuyến giáo, khi hành thiền na
Thú riêng kiếp sống không nhà
Gốc cây tỉnh tọa, trắng tà trầm tư
Bao giờ chứng quả Vô dư
Bên bờ nhẹ gánh thật thư thái lòng!
Như rừng Tam-Giới mênh mông
Biết ngày nào mới thoát vòng thương đau?
Mà lòng Tu-sĩ tiêu hao
Sức mòn lực kiệt song nào than ai!
Thức khuya mới biết đêm dài
Có đi mới biết đường ngày càng xa
Tuy nhiên vì đạo thiết tha
Vì Đời đau khổ trăm kha lâu đời
Nên dù thân xác tả tơi
Máu tim khô cạn không rời đường tu
Hết hạ rồi lại sang thu
Bước chân Tu sĩ ngao du khắp miền

* * *

Vào chiều có một thiếu niên
Vóc người khỏe mạnh vẽ hiên nhưng ngang
Thấy sư thiền định bên đàng
Gã liền kêu hỏi: nầy chàng Sa-Môn
Làm chi như kẻ mất hồn
Trơ trơ ngồi đó từ hôm đến giờ?
Biết người trong cảnh mộng mơ
Sống vui dục lạc nào ngờ tương lai...
Sư rằng: Đạo hữu đến đây
Không duyên nhau trước, cũng đầy thiện căn
Tạm ngồi sư sẽ giải phân
Nghe chẳng tùy ý, nghiệp căn tự phần
Sa-Môn tịnh lực lẽ hăng
Trong trừ Phóng dật, ngoài ngăn sáu trần
Luôn luôn né tránh Tham, Sân
Phá lòng cố chấp, dẹp lần Vô Minh
Xét ra các loại hữu tình

Bởi do Tham Ái mãi sinh trong đời
Gã nghe Sư nói liền cười:
Vẫn vợ lại khéo kiếm lời chuốt trau
Luân hồi ai biết khi nào
Chỉ theo kinh sách chép sao nổi truyền
Cần chi mà phải tu thiền
Thú vui dục lạc nào phiền vì đâu
Tu chẳng đến lúc bạc đầu
Cũng già, bệnh, chết, ai đâu sống đời!
Sư nghe gã nói cũng cười
Quả là duyên nghiệp của người trần sa
Không tin Giáo lý Phật Đà
Thậm thâm vi diệu cao xa khác thường
Nếu cho nghiệp báo hoang đường
Thử xem nhơn loại sở trường giống nhau?
Người lành mạnh, kẻ ốm đau
Người thời sáng suốt, kẻ sao ngu đần
Ai ưa thọ dụng Ngủ trần
Như người khát nước lãnh phần muối rang
Hoặc như ghẻ chảy nước vàng
Ngựa càng thích gầy, gầy càng ngựa thêm!
Người tu Chánh Niệm dò tìm
Nhổ tên Tham ái, Sân phiền, Vô-Minh...
Đã là danh gọi chúng sanh
Thì già, bệnh, chết thường tình cố nhiên
Thế Tôn há chẳng giáo truyền
Hữu tình hữu hoại, vô thường luật chung
Người tu cố để thoát vòng
Trầm luân sanh tử mãi trong cuộc đời
Kiếp trần bể khổ chơi vơi
Xuân xanh mới đó bạc đầu rồi đây
Hôm nào anh chị sum vầy
Hôm nay một kẻ ra ngoài gò hoang
Hôm nào xinh phượng đẹp loan
Hôm nay dang dỡ khóc than thật buồn
Phật xưa rằng nước đại dương
Ít hơn nước mắt sầu thương của người
Mấy ai tỉnh ngộ thức thời

Khổ thì biết khổ mê đời vẫn mê
Khổ đau tuy ngán chưa ghê
Bởi do tập nhiễm nhiều đời khó xa
Gả nhìn Sư vẻ hiền hoà
Gật đầu nhè nhẹ bước ra bên ngoài

* * *

Lơ thơ liễu rủ đường dài
Ve sầu trối giọng chương đài ngán ngơ
Cảnh buồn gói trọn hồn thơ
Buâng khuâng như nhớ như mơ tiếc đời
Nhưng rồi nghĩ đến mấy lời
Sư vừa khuyên dạy chợt nguôi lửa lòng
Đời là bể khổ mệnh mong
Tình là oan trái trong vòng trầm luân
Hoa niên nở được mấy lần?
Vườn xuân đã bị gió trần xác xơ
Kiếp người tựa thể giấc mơ
Cõi đời như thể cuộc cờ đổi thay
Chi bằng nổi gót Như Lai
Tìm về Bát Chánh tương lai rạng ngời
Xuất gia dù cách phương trời
Còn hơn ưu ái suốt đời bên nhau
Trở vô cung kính vái chào
Rằng lời Sư dạy nghe sao tận tường
Một lòng quyết chí du phương
Nguyện làm thị giả thường thường từ đây
Cho dù góc biển chân mây
Cho dù sương gió theo thấy sá chi
Trên môi nở nụ từ bi
Sư rằng: người quyết tu trì phải không?
Muốn tu, Pháp Luật thuộc lòng
Trước là tự độ sau phòng độ tha
Đã đem thân sống không nhà
Phải gìn phạm hạnh, tránh xa trước phiền
Sát sanh hại mạng phải kiêng
Của người chẳng hộ đừng chuyển qua tay

Thông dân, nói dối, chất sau
Phi thời, ân nhạc, phân đôi, tràng hoa
Cao sàng quảng lệ ngọc ngà ...
Sa-Di mười giới chớ mà dễ duôi
Mười điều học đã biết rồi
Còn mười răn phạt và mười cho ra.
Pháp hành mười bốn thông qua
Chúng Ưng Học Pháp đủ là bảy lăm
Các điều giới luật nhập tâm
Giữ y hành đúng khỏi trầm luân lâu
Tu cho tắt hẳn dòng sầu
Tu cho hết nghiệp khổ đau sanh già...

* * *

Đêm về chênh chếch gương nga
Gió lay nhè nhẹ, la đà bóng mây
Thầy trò tĩnh tọa dưới cây
Thoắt kia thanh thoát, chợt này lâng lâng
Đêm tàn tỏ lộ đông văng
Thầy trò mang bát thôn lân trì bình
Y vàng rỡ rảnh xinh xinh
Mới hay Tăng sĩ cũng tình làm sao
Bên đàn y bát một màu
Từ từ thầy trước, trò sau từng nhà
Ai hay bình địa phong ba!
Thay ngôi đổi chủ nước nhà chuyển sang...
Thầy trò dừng bước du phang
Trở về cổ tự lâm sang tịnh thiền
Vui cùng cảnh vật thiên nhiên
Sáng ngâm chiều vịnh trắng lên kinh thành
Nắng trưa bờ suối xem kinh
Đói ăn rau trái buồn hành thiền na

* * *

Dưới triền xây dựng một tòa
Pháp đường, thánh tích Thích Ca đủ hình

Trình bày tích chuyện trong kinh
Kệ ngôn, chú thích, vẽ in đủ màu
Trên đồi xây một tháp cao
Thỉnh nhiều Xá Lợi tôn thờ nơi đây
Sửa sang mọi việc an bày
Nguyên Không giao trọn Phật Đài Sư Nhiên (1)
Là người đệ tử trung kiên
Tháng ngày giảng đạo khách miền gần xa

*(1) Chùa sửa lại là Phật Đài và vị Sa-Di đệ tử của Đại Đức Nguyên
Không cũng được Pháp danh là Giác Nhiên từ đó.*

* * *

Một hôm vào lúc chiều tà
Có người đàn việt xa nhà đến thăm
Thấy Sư trong dạ nghĩ thầm:
Con người đức hạnh sanh nhằm xứ mô
Mà thông kinh điển thư đồ
Tu hành tinh tấn sống vô Phược triền
Chấp tay lại hỏi Sư Nhiên
Chẳng hay viện chủ gốc nguyên quán nào
Mà trông cốt cách thanh cao
Sa Môn tánh tượng lâu lâu sạch trong?
Giác Nhiên vui vẻ bảo ông
Đá sanh ra ngọc chuyện không lạ thường
Cúc vàng: nở dưới trời sương
Địa linh nhơn kiệt lẽ thường xưa nay
Đất thiêng sản xuất nhân tài
Vườn hoa thì có lang ngài trở bông
Rừng trong thị xã Vĩnh Long
Tam Bình quận ấy có hai ông bà
Gia đình dòng dõi nho gia
Sau tu theo Phật, thật là hiền lương
Chùa chiền lui tới thường thường
Nhưng buồn một nỗi: tông đường không trai
Núi non đình miếu vắng lai
Cầu trời khẩn phật: có trai nối dòng
Sau lên bảy núi chùa ông

Cúng đường Sư sai có ông Lục già
Thương tình rảy nước bằng hoa
Dạy nên tướng niệm "Bút-tha" thường thường
Lạ thay! như chuyện hoang đường:
Bà Hai sau đó tỏ tường thọ thai

* * *

Lại qua chín tháng mười ngày
Khai hoa nở nhụy: một trai cực kỳ
Mày xanh mắt sáng phương phi
Trên vai có bớt như y màu hồng
Sanh nhằm trong tiết mùa đông
Sợ con lạnh lẽo ấm bằng luôn khi
Ngày giờ thắm thoát tên bay
Con mười chín tuổi Bà Hai về trời
Cha con hủ hỉ chiều mới
Vui xem kinh sách, buồn chơi thi, cờ
Bồng cha định việc tóc tơ
Chàng xin đình lại để chờ lớn khôn
Ông rằng họa phước vô môn
Cha lo xong việc thác hồn cũng vui
Thôi thì...thôi thế...thì thôi...
Để cha liệu định, định rồi sẽ hay
Hôn nhân đâu đó an bày
Nhưng sao trong dạ chẳng say thú đời

* * *

Một hôm du ngoạn dưới trời
Bồng trông thấy có một người đắp y
Bên đàn khất thực oai nghi
Nghiêm trang tế hạnh đứng đi chỉnh tề
Mắt trong lòng đã như mê
Phải chăng, hạt giống Bồ Đề đã gieo?
Lòng lâng lâng nhẹ bước theo
Về chùa trông thấy: cảnh nghèo, tâm sang
Nhà Sư toàn đắp Y vàng

Thanh nghiêm giới luật, đạo tràng giảng kinh
Thoáng nghe đã tỉnh giấc huỳnh...
Càng nghe càng thấm, càng nhìn càng vui
Thôi thì...thôi thế... thì thôi...
Quyết lòng thoát tục tránh mồi Ma-Vương
Trần gian: Khổ não, Vô thường...
Say mê danh lợi: bốn đường đọa sa
Chi bằng theo Phật Thích-Ca
Tu hành giải thoát: vượt ra luân hồi
Sau khi dâng cúng xong rồi
Về nhà chàng lại đến ngồi bên cha
Rằng con nay muốn Xuất gia
Xin cha cho pháp đăng mà con tu
Ông rầy: con chớ nói ngu
Cha đây già lớn chưa tu được nè!
Con còn con vợ một bè
Mà toan thoát tục ai nghe được nào!
Chàng rằng "Đời tựa chiêm bao
Sống nay chết mộng kiếp nào mới xong
Càng lo càng lắm bận lòng
Say mê dục lạc trong vòng khổ đau
Dù rằng phụ tử... xa nhau
Nhưng được giải thoát cái nào quý hơn
Ông nghe rõ lẽ nguyên nhân
Vui lòng chấp thuận nhưng còn ngại lo:
Con tu cha cũng vừa cho
Vợ con còn đó bây giờ tính sao
Chàng rằng chẳng ngại chi đâu
Miễn cha cho phép khó nào cũng xong
Rồi chàng vào chốn tư phòng
Gặp nàng trong lúc giấc nồng còn say
Dịu dàng lả nhẹ vào vai
Em ơi! Anh nói chuyện này, cho nghe
Nàng liền chỗi dậy vuốt ve
Anh nói nhỏ nhỏ! con nghe giựt mình:
Chàng cười rồi liếc mắt nhìn
Này Em, Em có thương mình hay không?
Mím môi nàng véo tay chồng

Anh sao khéo hỏi, em không trả lời
Chàng rằng đừng tưởng nói chơi
Hôm nay anh đã chán đời rồi em!
Ý mong đạo quả kiếm tìm
Mong em thương xót, đừng kềm kẹp anh
Mai sau đạo quả viên thành
Thì em cũngặng phước lành tương đương
Nghe xong nàng bước xuống giường
Cầm tay tỏ vẻ yêu thương, thưa rằng
Anh tu, em chẳng dám ngăn
Mà tình luyến ái khó dẫn lòng đau
Nhưng ... yêu thì phải chịu nhau
Hy sinh tất cả, khổ nào cũng cam
Thế rồi sau đó thời gian
Gia đình tổ chức cho chàng xuất gia

* * *

Tháng ngày kinh kệ ngâm nga
Thối quen dưới bóng trăng tà trầm tư
Chẳng màng phải trái thật hư
Chuyên tâm quán tưởng chân như Níp-Bàn
Thế nên Sư cụ chùa Hang
Đặt cho tên pháp của chàng: NGUYỄN KHÔNG
Ít lâu kinh luật lão thông
Chư Tăng hoan hỷ đồng lòng cho tu
Trở thành một vị Tỳ khưu
Biện tài Vô ngại, vệt mù chúng sanh

* * *

Nghe xong, khách tỏ lòng thành
Gởi trăm ngàn bạc để xin cúng dường
Một hôm có khách hành hương
Viếng thăm thánh tích, pháp đường thanh nghiêm
Đường xa nên tạm nghỉ đêm
Thấy trong Pháp viện êm đềm lặng trang
Khách tìm vào đến trước sàng

Đại Sư trong lúc tịnh an nhập thiền
Khách liền thăm hỏi Sư Nhiên:
"Chúng Tăng tịnh khẩu, lặng yên thế này?"
Giác Nhiên cười bảo: nơi đây
Trau dồi thân khẩu như vậy luôn khi
Nói năng cũng vẫn... hợp thì
Chứ không phải tịnh: đêm ngày làm thính
Phật ngôn: ghi rõ trong kinh
Mười loại ngôn ngữ phải gìn thường xuyên
1- Nói lời Thiểu dục: tâm yên
Vì làm ít muốn, não phiền tạm an.
2- Nói lời Tri Túc: giàu sang
Vì làm biết đủ nên an cõi lòng
3- Nói lời nghiêm tịnh sạch trong
Vì làm yên lặng chẳng mong ồn ào
4- Nói lời Ly Ái thanh cao
Vì làm dứt sự rạt rào tiếc thương
5- Nói lời Tinh Tấn kiên cường
Làm không biếng nhác thường thường công phu
6- Nói lời Trì Giới: thanh tu
Vì làm Thân, Khẩu từ từ tịnh thanh
7- Nói cho Thiền định phát sanh
Hộ trì ý thức an lành độc cư
8- Nói lời Thiện Trí suy tư
Phát sanh Tuệ nhãn dứt trừ Vô-Minh
9- Nói lời Giải Thoát phát sinh
Đoạn trừ khổ ách: sự tình trầm luân
10- Nói lời Tri Kiến hiển chân
Thấy rõ giải thoát khỏi phần bực lưu
Khẩu hành ngôn ngữ ôn nhu
Kẻ đời đẹp dạ, người tu vui lòng
Mỗi lời là một đóa bông
Hân hoan ngoài mặt: trong lòng bừng vui
Khách rằng chắc hẳn duyên may
Ngẫu nhiên lại gặp được Thầy giảng kinh
Tiện đây xin hỏi phân minh
Chẳng hay Phật có pháp linh cứu đời?

* * *

ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH

PHẦN II

Trang nghiêm, Sư nhẹ mỉm cười
Đáp rằng Phật cũng độ người pháp linh
Như xưa có một gia đình
Giàu sang phú quý quang vinh nhất vùng
Phú ông có một mụn con
Tuổi vừa mười sáu sắc son khuynh thành
Liều hờn vì kém tóc xanh
Hoa ghen sắc thắm, tuyết buồn thua da
Đặt tên Bá-tá-cha-ra (*Patacàrà*)
Thật "Cứng như trứng, ... húng hoa" rõ ràng
Vương tôn công tử bốn phang
Kẻ trao danh thiếp người đàn đĩnh hôn
Nhưng đều bị khước luôn luôn
Bởi nàng đã trót yêu thương một người
Nào hay duyên nghiệp khiến xuôi
Mẹ cha chẳng chịu nhận người nàng yêu
Thế rồi vào một buổi chiều
Đôi tim giục giả dặt dìu nhau đi
Quê người mưa nắng sá chi
Lều tranh một túp trợn đời yêu đương
Ngày ngày hủ hỉ làm vườn
Đêm đêm đốt lửa bên đường tắm trắng ...
Thời gian nàng đã có mang
Gần ngày sanh nở xin chàng về quê
Nhưng chồng chẳng chịu cho về
Vì e cha mẹ trách chê hại chàng
Hôm sau chồng bận mùa màng
Thừa khi vắng mặt, lén chàng hồi quê
Người chồng làm ruộng chiều về
Mái nhà ấm áp bỗng tê tái buồn
Nhớ lời vợ nói lệ tuôn
Bỏ nhà lần bước vượt truôn băng rừng
Khá xa đường mới gặp nàng
Dịu dàng khuyên nhủ nên nàng hồi gia

Đến kỳ nở nhụy khai hoa
Trổ xanh một trể cửa nhà thêm vui
Đông xuân rồi đến hè thu
Lần sau nàng cũng mang thai gần ngày
Lén chồng ẩm trể hồi quê
Sợ chồng theo kịp bắt về như xưa
Nên đi vội vã đến trưa
Lạc vào rừng vắng, thêm mưa mịt trời
Mẹ con sợ hãi rụng rời
Giữa rừng hoang vắng mưa rơi đều đều
Bỗng nàng lại chuyển bụng đau
Đương cơn sấm thét gió gào rừng thiêng
Hài nhi chớp mắt sanh liền
Gió mưa lạnh lẽo trể càng khốc lung
Hình như dụng ý hóa công
Cho nàng thấy rõ khổ trong luân hồi
Thế nên phước chẳng đi đôi
Họa không đến lẽ, khổ bồi khổ thêm!
Thương thay! lưng yếu tay mềm
Sanh trong mưa gió giữa đêm giữa rừng!
Tay chân tê liệt hết rung
Vẫn quì hai gối làm mừng che mưa
Hôm sau gần lúc nửa trưa
Người chồng tìm gặp xót xa ghen ngào
Trong tay sẵn có con dao
Đi tìm mớ củi đem vào đốt hơ
Nào hay tai nạn tình cờ
Rắn độc trong củi, tay quơ mớ liền
Người chồng bỏ xác rừng thiêng
Vợ con lạnh lẽo bên triền đờn trông
Nóng lòng nàng đến tìm chồng
Mới hay cố sự, cõi lòng nát tan
Củi khô tạm đắp xác chàng
Từ đây u hiểm đôi phang rã rời
Nhìn con suối lệ đầy vơi
Tội tình chi lắm hồi trời xanh xanh
Đã đành... đành vậy... thôi đành
Tay bỗng tay bế rừng xanh lần mò

Khóc chồng lúc nhỏ lúc to
Nhìn con ruột thắt tơ vò từng cơn
Bồng đầu rạch nước chận đường
Dòng trôi như cắt, giữa nguồn phẳng phẳng
Trót liều thì phải làm gan
Ấm con mới nở lội ngang giữa dòng
Đặt con nằm ở bờ sông
Trở qua bên rạch để bồng đưa kia
Ó đầu đáp xuống mổ lia
Cất bay làm rớt từng tia máu hồng
Thất kinh nhìn trẻ trên không
Nàng đưa tay ngoắt giữa dòng kêu la
Trên bờ trẻ lớn nhìn ra
Thấy tay mẹ ngoắt ngở là mẹ kêu
Đâm đầu xuống nước cuốn tiêu
Nàng trông thấy rõ biết liều làm sao!
Thật đời như cuộc chiêm bao
Chồng con bữa trước, sang giàu năm kia
Bây giờ như tỉnh giấc hòe
Chồng con mất hết, biết về phương nao?

* * *

Cõi trần cay đắng làm sao
Cuộc vui tình ái hôm nào rả tan
Trên đường nàng bước lang thang
Còn hy vọng chót: về làng mẹ cha
Vừa đi, vừa khóc vừa la
Ngược chiều, gặp một ông già đang đi
Nén lòng gượng ép sầu bi
Hỏi thăm lão trượng đi về mẹ cha
Lão nghe nàng hỏi thở ra
Cháu ơi! cha mẹ cửa nhà còn đâu!
Cháu nhìn khói quện lên cao
Ấy là hàng xóm đang thiêu ông bà
Chết vì trận bão hôm qua
Cửa nhà sập đổ ông bà qui thiên
Nghe xong nàng nổi cơn điên

Áo quần lột bỏ ngựa nghiêng khóc cười:
"Gió đưa cây cải về trời
Rau răm ở lại chịu đời đắng cay"
"Bắt thang lên hỏi ông trời
"Số tiền cho gái sao đòi làm chi?"
"Vàng trắng ai xẻ làm đôi
Nửa in rừng vắng, nửa soi giữa dòng!"
Khóc con rồi lại khóc chồng
Ngổn gang trăm mối tơ lòng ngổn ngang
Nhưng đời lúc tiện lúc sang
Mất vui đầm ấm, phủ phàng cũng qua
Dưới trời nàng vẫn hát ca
Nghieu ngao lần bước Kỳ Đà (1) đến nơi

(1) Kỳ-Đà-Lân, tức là Kỳ Viên Tịnh Xá do Trương giả Cấp-Cô-Độc kiến tạo.

* * *

Giữa khi Pháp hội đông người
Lẳng nghe Pháp nhiệm chẳng lời hỏi thưa
Nàng vào chẳng chút ngăn ngừa
Vừa đi vừa hát: "Ấu ơ...ví dầu..."
Lạ thay! Pháp Phật nhiệm mầu
Âm thanh hòa diệu, sáu màu hiện ra
Phật rằng Bá-tá-cha-ra
Trái oan sầu khổ con đà đủ duyên
Nước đầy trong bốn đại dương
Ít hơn nước mắt sầu thương của người
Từ nay con chó dễ đuôi
Giữ tâm chánh niệm: dòng đời sẽ ngưng
Nghe xong, nàng bỗng lòng hừng
Hoắc nhiên đại ngộ: chứng chơn đạo mầu
Bao nhiêu luyện ái ưu sầu...
Như bay theo gió, như cào ra sông
An vui thanh tịnh cõi lòng
Thân tuy tại thế, tâm không luyện trần
Xác phàm lòng thánh lâng lâng
Vui duyên giải thoát, nghiệp trần xả lỵ
Phép linh cứu thế, thế này

Chớ không phải phép tàu tây hoang đường
Nghe xong người khách hành hương
Chấp tay hoan hỷ bên giường quy y
Sư rằng trong đạo từ bi
Học pháp là một tu trì là hai
Tu trong mà cũng tu ngoài:
Thân mang Y bát tâm rày sạch trong
Thế gian lắm chuyện bận lòng
Người tu thì phải tránh vòng vương mang
Họ làm thiệt hại nhân gian
Ta không làm hại trần hoàn một ai
Họ lo cướp của giết người
Ta lo Bồ thí cứu người mà thôi
Họ hành thập ác trọn đời
Ta tu thập thiện suốt đời cần chuyên
Họ luôn hay giận hay phiền
Ta hằng hành xả chẳng phiền một ai
Họ quên ơn, ta nhớ dai
Họ tà, ta chánh, họ ngây ta hiền
Họ tham nhũng, ta thanh liêm
Họ gian, ta thật, họ hiểm, ta khoan
Họ kiêu mạn, ta khiêm nhường
Họ hăng kẻ ác, ta thường hiền hơn
Họ lười biếng, ta siêng năng
Họ không tầm quý, ta hằng sợ ghê
Họ hay cố chấp si mê
Ta không cố chấp hướng về xã ly
Họ hung ác, ta từ bi
Họ không học hỏi, ta thì đa văn

* * *

Khách rằng xin nhận lời vàng
Mỗi câu là một thiên đàng chẳng sai
Sư rằng chánh pháp Như Lai
Dạy quán tam tướng hằng ngày thường xuyên
Vô Thường: sanh diệt nối liền
Luôn luôn thay đổi chẳng yên bao giờ

Khổ não: đau đớn chẳng ngờ
Đốt thiêu từng phút khó ngờ nổi sầu
Phi Ngã: chẳng phải ta đâu
Thế gian chẳng dưới quyền nào khiến sai
Tam tướng không phải riêng ai
Phổ thông tam giới, tháng ngày luôn luôn
Bao giờ thực chứng Sa-Môn
Liễu tri đạo quả Níp-Bàn siêu sanh
Khách rằng thật đẹp, thật lành
Nay tôi lòng muốn tu hành xuất gia
Sư rằng về hỏi Mẹ Cha
Bàn cùng con, vợ, việc nhà cho xong
Đến đây Tăng sẽ bằng lòng
Giúp cho thoát tục khỏi dòng thế gian
Khó thay! đắp chiếc y vàng
Khó thay! giới luật của hàng Sa-Môn!
Giả từ, khách lại hương thôn
Để lo thu xếp, thiền môn tu hành
Rung rinh nắng sớm trên cành
Chân trời cánh hạc, đầu gành nhận bay
Gió đông xuân quyen Phật đài
Bụi hè thu được mỗi ngày quét lau

* * *

Thời gian chừng một năm sau
Khách tìm trở lại, thỉnh cầu xuất gia
Kệ kinh pháp luật học qua
Phật ngôn thánh tích nôm na từng bài
Thức khuya mới biết đêm dài
Ở lâu mới biết nhân tài trí cao
Tháng ngày giới định dôi trau
Trò hay Thầy giỏi mến nhau lễ thường.
Một hôm giữa chốn pháp đường
Đại Sư cho phép cúng dường xuất gia
Đủ đây quả bát Cà Sa
Đại Sư truyền giới trước là Sa-di...
Tâm cao pháp hiệu từ đây

Gắng tu để nổi chí Thầy hoằng dương
Mười sáu quán tưởng thường thường
Xuất gia thanh tịnh, tu hành: theo kinh:
Sa-Môn từ bỏ gia đình
Pháp tâm hằng niệm khắc in có mười:
1- Ta đây hình dáng khác đời
Đắp y mang bát chẳng lười thân tâm
2- Sự nuôi mạng sống khỏi tầm
Do người đàn việt thiện tâm hộ trì
3- Ta đây thân khẩu hành vi
Khác hơn kẻ thế, thị phi mặc người
4- Riêng ta có sự chê cười
Về phần giới luật dễ duôi chẳng gìn
5- Hoặc người trí thức rẽ khinh
Vì ta phạm giới quên mình hay chẳng?
6- Rồi đây quyến thuộc thân bằng
Dù yêu thương lắm cũng hằng chia ly
7- Chúng sanh có nghiệp hộ trì
Dữ lành tốt xấu: sở y của mình
8- Thời gian của kiếp nhơn sinh
Nhanh như tên bắn, lẹ kình ngựa phi
9- Những nơi thanh vắng viễn ly
Độc cư nhàn tịnh không chi buộc ràng
10- Thánh nhơn sở đắc hoàn toàn
Chín Pháp: đạo, quả, Níp-Bàn có chưa?
Các hàng Phạm hạnh nay, xưa
Mười điều tâm niệm sớm trưa thọ trì
Lễ tu đâu đó xong xuôi
Cho làm quản viện chăm coi Phật đài
Sớm chiều tiếp khách vắng lai
Và lo phục vụ các Ngài Thiền Sư
Chiều chiều chuông điểm công phu
Tiếng ngân lồng lộng u u đậm ngàn
Nhắc chừng những khách trần gian:
Trăm năm cuộc thế cũng hoàn trắng tay.

* * *

Một hôm có khách trang đài
Đến chùa lễ Phật, viếng Ngài Thiền Sư
Nhưng vì chẳng có giờ dư
Nên Ngài chẳng tiếp, cáo từ thanh qui
Trong Chùa chẳng có chúng ni
Nhà Sư dù kỵ cũng tùy cơ duyên
Giảng đường ngồi tạm trước hiên
Thông qua đôi chuyện, Sư khuyên tu hành:
"Đừng khi giới nhỏ chẳng sanh
Rằng không kết quả như mình ước mơ
Nước kia từng giọt nhỏ hờ
Bình kia tràn chảy đâu ngờ hôm nay
Trí nhân đức hạnh tròn đầy
Cũng do tạo trử lâu ngày mà ra
Chớ khinh ác nhỏ còn xa
Rằng không kết quả đến ta bao giờ
Nước kia từng giọt nhỏ hờ
Bình kia tràn chảy chẳng ngờ ngày nay
Người ngu tội ác đầy đầy
Cũng vì chất chứa lâu ngày mà nên".
Trẻ không sớm biết tu hành:
Không lo tài sản để dành mai sau
Như cung bị gãy hai đầu
Trông về dĩ vãng ưu sầu thở than
"Đời như bọt nước hà giang
Lầu sò, chợ bể, vô thường đổi thay
Mắt xem thấy rõ lẽ đời
Tử thần khỏi sợ, sống vui đạo mầu"
"Mục đồng với gậy lừa trâu
Tan sương mỗi sớm vào sâu giữa đồng
Tuổi già và sự tử vong
Đưa vào cõi chết, người đồng như nhau"
"Sinh làm người có dễ đâu
Được làm người khó sống lâu trên đời
Khó nghe chánh pháp tuyệt vời
Khó thay! gặp Phật ra đời độ sanh"
"Đêm dài kẻ thức tròn canh
Đường dài khiến khách bộ hành mỏi chân

Đời dài với hạng ngu nhân
Không thông diệu pháp muôn phần khổ đau".
"Hoa tươi rồi phải úa xào
Tắm thân tứ đại biết bao khổ sầu"
"Hãy nhìn thân thể mỹ miều
Là nơi tích tụ bao nhiêu buồn rầu
Bận tâm trang điểm, dồi trau
Thật không bền vững, tưởng đâu lâu dài"
"Già nua, phải gấm hình hài
Rừng đau thương có lâu đài được đâu
Hợp tan đã thấy liền nhau
Khi vui ắc có lúc sầu chẳng sai"
"Thân người như lá vàng phai
Phất phơ trước gió chờ ngày diệt vong
Tử thân chờ đợi bên trong
Tư lương còn thiếu, đường không vật dùng"
"Đời người sẽ đến mức cùng
Trước sau cũng tới diêm chung có ngày
Giữa đường chẳng chỗ nghỉ ngơi
Hành trang không có dòng đời miên man"
"Thuyền từ lướt sóng nhẹ nhàng
Biển xanh in bóng trăng vàng ngủ say
Êm đềm một giấc trần ai
Chuông thanh ánh nguyệt Phật đài Thích ca
Nắng xuân đầm ấm chan hòa
Vườn xuân đơm ngắt một tòa sắc hương
Gió lành đem rải mười phương
Cành tâm mai nở cúng dường Như Lai
Vô Minh muôn kiếp lạc loài
Lang thang bến mộng, dặm dài khổ thân
Tử sinh chẳng biết bao lần
Cội nguồn cũng ở tham sân mà thành
Mê vì một chút công danh
Vô thường nào biết như cành sương mai
Đắm say trong sắc trong tài
Chán chường nên nổi vắn dài thở than
Chia ly mắt lệ tuôn tràn
Đau lòng thân thuộc đậm ngàn cách xa

Yêu thương chẳng được sum hòa
Nhớ thương không được đậm đà nghĩa nhân
Ghét nhau phải sống chung gần
Để tâm oan trái lăm lăm nợ kia
Làm cho thịt nát xương lìa
Hải kinh máu lệ đầm đìa tuôn rơi
Khóc than ba tiếng chào đời
Khổ đau ngằm báo trong lời sơ sanh
Bây giờ mắt đã kém tinh
Trông ra mờ tỏ gập ghình bước chân
Đầu xanh quá nửa bạc đầu
Nghe trong cơ thể chín phần mỗi mê
Đường xa ngán nỗi đi về
Chiều thu cảm thấy tái tê cõi lòng
Nghĩ thôi mắt lệ chảy ròng
Phụng loan đầu nửa mặt nồng tóc tơ
Đành cam thể sự thờ ơ
Những mong ước được phút giờ rảnh rang
Quẩn quanh cứ mãi buộc ràng
Mỗi vay chưa dứt hai đàn cháu con
Thời gian tàn phá hao mòn
Thân như chiếc lá khô, còn chữa tu
Còn lo kết oán gây thù
Thế gian là cảnh ngục tù bi ai

* * *

Gẫm lời Phật thuyết không sai
Ta nên ghi nhớ chiều mai tu hành
Luật, Kinh, Diệu pháp rành rành
Gắng công tu tập đắc thành quả cao
Ai người muốn thoát trần lao
Hành theo đạo để khỏi vào tử sanh
Biết bao phước đức viên thành
Sáng soi cõi thế gương lành Thánh nhân
Noi theo đường chánh chuyên cần
Đặc thù quả phúc: hưởng phần nhơn thiên
Khá mau tỉnh giấc sầu miên

Đẹp xinh mới thấy đã liền đổi thay
Ngủ ngầm thiêu đốt không hay
Cái già cái chết ngày ngày hằng trông
Thiệt tha tình nghĩa vợ chồng
Hết khi luyến ái thì lòng khổ đau
Cuộc đời thế có vui đâu
Cho nên Phật thuyết khổ đầu tiếp theo
Nguyên nhân tham ái quá nhiều
Lợi danh tài sắc đủ điều chấp nê
Chưa bao giờ biết chán chê
Tà dâm vọng tưởng si mê luân hồi
Từ nay gắng chí vun bồi
Thiền căn bổ thí, diệt nòi tham sân
Hướng về Phật trí pháp thân
Tấn tu giải thoát khỏi phần đọa sa
Không còn chấp họ, chấp ta
Hiếu thông kinh luật thấy xa tử tưởng
Sáng chiều nguyện rải tình thương
Chúng sanh cả thấy mười phương hữu tình
Không phân mỹ tướng dị hình
Cầu cho muôn thú cũng bình an luôn
Thân tâm thường ít lo buồn
Tựa như thanh thủy trong nguồn chảy ra
Thương người khắp chốn ta bà
Từ bi hỷ xả diệu hòa nơi nơi
Đứng đi trầm mặc ít lời
Lục căn chế ngự thường thời nhẹ an
Cõi đời có hợp có tan
Nên hằng quán tưởng thế gian khổ sầu

* * *

Pháp tu sở đắc nhiệm màu
Chuyện hành thiền định ngộ hầu thoát ly
Trước là diệt tắt si mê
Phát sanh trí tuệ oai nghi dịu dàng
Ở ăn trên dưới kính nhường
Thuận hòa hiếu thảo mọi đường phân minh

Phước lành nhuần về oai linh
Dồi dào đức hạnh quang vinh đời đời
Làm hiền hưởng quả hiện thời
Bằng gây ác nghiệp trốn đời đặng đâu
"Dù trong núi thẳm hang sâu
Không nơi nào thoát khẩu sầu tro sanh"
Đạo vào địa ngục hôi tanh
Thịt xương lửa đốt tan tành còn chi
Thế nên việc nhỏ chớ khi
"Cứ làm đi chẳng can gì mà lo"
Người ngu nào có tin cho
Nghĩ rằng nói dối bày trò gạt ta
Các Ngài học rộng thấy xa
Sợ nhân hơn quả mới là cao nhân
Phật xưa Giác ngộ lẽ chân
Chữ thiên ba cõi muôn phần tán dương
Cao sâu Vi diệu lạ thường
Thậm thâm giáo lý ai lường được chẳng?
Không chi có thể sánh bằng
Trần châu quả báu thường hằng mãi ru?
Từ nay hãy gắng tâm tu
Vinh hoa từ bỏ xa phù phiếm đi
Hướng về đạo quả thoát ly
Trợ duyên giác ngộ, mới thì thương ta
Ngủ trần dục lạc mồi ma
Càng say, càng đắm, càng sa đọa nhiều!
"Thân ta đảo ngọc hằm châu
Khéo nường tựa lấy nợ cầu chi ai
Tự mình chế phục hôm nay
Cứu tinh không có ở ngoài ta đâu"
"Vui cười, thích thú làm sao
"Khi đời mãi bị phủ bao lửa hồng
Trong đêm tối, có hay không
Chẳng mau tìm ánh sáng hồng thoát ly?"
"Lang thang vạn kiếp luân hồi
Tìm không gặp kẻ xây ngôi nhà này
Ôi! đời sống thật buồn thay
Bèo mây bến cả vắn xoay lối về!"

“Một khi thần chết đến kề
Nào ai có thể chở che cho mình
Chồng con đâu có chí tình
Ngậm ngùi chỉ biết làm thinh đứng nhìn!”

* * *

Khách nghe từ sớm lặng thinh
Bây giờ khách mới kính trình đôi câu:
“Bạch sư Pháp luật nhiệm mầu
Quả là báu ngọc từng câu từng lời
Từ nay con giảm vui chơi
Để lo tu niệm như lời sư khuyên”
Rồi nàng cúi xuống trước hiên
Thành tâm lễ bái gởi tiền trai tăng
Đoạn nàng lui gót dài trang
Lòng luôn luôn nhớ lời vàng Tâm Cao.
Một hôm gió thoảng vườn đào
Hoa đương hé nhụy như chào nắng xuân
Đạo kỳ rợp bóng hương lân
Thiếu nhi Phật tử rần rần viếng thăm
Dưới đôi xe chạy rầm rầm
Trên chùa Thiện tín âm thầm niệm hương
Chợt đâu có khách viễn phương
Tướng người hùng dũng, tác đương bắm ngoài
Hiên ngang: dáng điệu râu mày
Nói năng dũng dạc, quả trai anh hào
Nhưng thân khoác chiếc tăng bào
Theo sau lại có lính hầu rất oai
Hỏi ra mới biết là Thầy
Ở trong quân đội, vùng này thanh tra
Cũng đồng con của Thích-Ca
Cũng đồng mặc chiếc Cà-Sa tu hành
Nhưng vì hoàn cảnh chiến tranh
Nên đi tuyên úy: lính ngành nhà tu
Tâm cao vui vẽ hỏi chào
Mời vào phương trượng, trà tàu đãi nhau

* * *

Sư rằng đời tựa chiêm bao
Sao không giải thoát, còn vào quan quân?
Thưa thầy: ngộ biến từng quyền
Giới trai chẳng sánh đương quyền thương dân
Vả chẳng Phật có tam thân
Tùy cơ thị hiện vào trần chuyển mê
Người tu đừng quá chấp nê
Nảo phiền chẳng khác Bồ-Đề đâu sư!
Đại nhơn liễu ngộ chơn như
Tùy duyên bất biến, vô dư phược triền
Nê hà năng xuất bạch liên
Vọng chơn chỉ tại mình thiền hay không
Người, trời, đội gác mang lông
Cũng do tâm giác hoặc không chính mình
Sư nghe Thầy tỏ sự tình
Mỉm cười Sư đáp: lý kinh khó bàn
Tuy nhiên Thầy có tin rằng
Ác nhơn quả khổ có mang chẳng là?
Thầy thưa: cùng đạo Thích Ca
Dĩ nhiên nghiệp báo ai mà chẳng tin
"Thế thì sống giữa đao binh
Ít nhiều cũng tạo tội tình cho ta"
"Chớ khinh dữ nhỏ làm à!
Rằng không kết quả đến ta bao giờ
Nước kia từng giọt nhỏ hồ
Bình kia tràn chảy đâu ngờ hôm nay
Người ngu tội ác dầy đầy
Cũng vì chấp chứa lâu ngày mà nên"
"Lời vàng của Phật xưa ban
Hành pháp Nhẫn nại, Níp-Bàn tối cao
Xuất gia không hại người nào
Sa-Môn chẳng giọt máu đào dính tay"
"Mùa mưa ta cũng ở đây
Rồi qua đông chí tiếp ngày hạ sang
Người ngu cứ thế mơ màng
Không hay nguy hiểm kia đang đợi chờ"
"Thằng người muôn trận nước cờ
Núi cao chông chát xương phơi chiến trường

Thẳng mình lòng ngát hoa hương
Vẽ vang oai dũng mười phương không bằng”
Chớ cho tại thế Níp-Bàn
Ngủ trần thuốc nhựt để làm người say”
“Khổ nhiều vui ít nào hay
Trí nhân hiểu biết chẳng say dục tình
Quyết không cầu lợi tham sinh
Dầu cho ở tại triều đình thiên vương
Chỉ mong diệt tận thường thường
Môn đồ của Phật nơi gương trọn lành”
Chớ đừng ỷ mạnh ỷ lành
Ỗ khôn, ỷ khéo tranh giành công phu
Thẳng thêm môi dưỡng hận thù
Khổ đau kẻ bại ngàn thu nhớ hoài
Sống không tranh chấp vui thay
Lợi danh từ bỏ vượt ngoài hơn thua”
Thế gian tài sắc tranh đua
Hiền nhân xa lánh chẳng hùa họ đâu
“Bạn vàng không được kết giao
Cao nhân không được hội vào thủy chung
Một mình quyết sống ung dung
Chớ không đi kết bạn cùng kẻ ngu ”
“Một thân ta sống khỏe ru
Tội chi chung với võ phu bạn đảng
Xa điều ác sống rảnh rang
Rừng sâu ẩn dật thanh thản độc hành ”
“Hoa từ giống kết nên cành
Như ta tạo những việc lành từ thân
“Tỳ khưu từ bỏ thế trần
Thân tâm tịch tịnh thanh nhàn xứng danh”
“Kẻ ngu, ta lại đồng hành
Lòng ta không khỏi lo buồn luôn khi
Lại người điên nữa ra đi
Càng thêm đau khổ, khác chi kẻ thù
Vui thay gần bậc chơn tu
Khác chi gặp bạn sau mùa biệt ly”
Sá gì thế sự thị phi
Chính ta tự biết, ngại gì khen chê

“Ví như ngọn núi kiên trì
Gió cuồng tứ hướng dễ gì chuyển lay
Tiếng đời chê dở khen hay
Không làm chao động đôi mày trí nhân ”
Thầy e tu chẳng giúp dân
Người ta sẽ trách chẳng mần lợi ai
Nhưng người đệ tử Như-Lai
Giúp đời bằng Đạo: tháng ngày chuyên tu

* * *

Vã chẳng, danh gọi Tỳ- khưu
Nghĩa là “phá ác”, nghiệp tu “trì bình”
Tránh xa những chỗ chiến chinh
Vì tâm tương cảnh, hữu tình đương nhiên
Bồ-Đề trái với não phiền
Cho đồng một thứ là điên rồ rànmg
Luyện thiền giữa chốn chiến tràng:
Tìm sen trên lửa, tìm vàng trên không
Tu ngoài mà cũng tu trong
Khổ vui siêu đoạ: do lòng giả chân
Sa-Môn chẳng phải danh xưng
Mà do giới hạnh khẩu thân vẹn toàn
Ruộng vườn là nghiệp nông dân
Chỗ không phải hạnh Sa-Môn tu hành
Sống do nghề nghiệp thuần hành
Ấy là “người thợ”, chẳng thành Sa-Môn
Sống do buôn bán sanh tồn
“Thương gia” mới đúng, Sa-Môn là lãm
Sống do hầu hạ viếng thăm
Ấy là “nô bộc”, chẳng nhằm Sa-Môn
Sống do cung kiếm bảo tồn
Ấy là “chiến sĩ”, Sa-Môn không cần
Sống do cúng tế dân quân
“Tế quan” thì phải, phi phần Sa-Môn
Sống do cai trị hương thôn
Ấy là “vua chúa”... Sa-môn thì đừng
Sống do râu đoạt của dân

Ấy là “trộm cướp”, Sa-Môn chẳng làm!
Xa lìa thế lợi, tham lam
Không kiêu, không hận, không làm hại ai
Nhẫn kham, từ tốn, xả tài
Thoát ly kiết sử trong ngoài cảnh căn
Giữ gìn giới hạnh khẩu thân
Không ưa xu hướng hoặc gần thế nhân
Lòng không thù oán, ác sân
Kiếm cung từ bỏ chẳng cần lợi danh
Sống luôn làm các việc lành
Tránh xa việc dữ, tâm hành sạch trong
Đây là mới thật Sa-Môn
Đây là mới thật kẻ khôn trong đời

* * *

Tâm-Cao vừa nói dứt lời
Thầy Tuyên Úy đã vui cười xá Sư
Thầy rằng chân thiết bất hư
Tôi xin ghi tạc lời Sư vừa rồi
Tôi về từ chức xin thôi
Việc xong tôi sẽ phản hồi cùng Sư
Thế rồi Thầy lại giả từ,
Hai người cận vệ xá Sư, ra về
Chuông không chiều vắng lê thê
Ngân nga gọi khách, Bồ Đề triển khai
Lâng lâng dưới mái Phật đài
Đêm thu vọng nguyệt, đốt vài tâm hương
Kể từ gặp khách viễn phương
Tâm Cao cảm thấy tình vương trong lòng
Mấy khi gặp kẻ tâm đồng
Bá Nha luống những ngóng trông Tử Kỳ
Sẵn sàng sắm đủ Bát Y
Đợi người trở lại chốn này tái tu

* * *

Hè qua rồi lại sang thu
Càng trông càng bật mịt mù tin sương
Một hôm, từ dưới Hội trường
Khách Tăng năm trước tìm đường về đây
Tâm-Cao vui vẻ đón Thầy
Hàn huyền tâm sự trọn ngày với nhau
Thời gian chừng một năm sau
Luật Kinh thấu suốt, pháp nào cũng thông
Có hôm, viện chủ NGUYỄN KHÔNG
Sau khi thọ thực đến phòng thăm Sư
Thấy Thầy điềm tĩnh vô tư
Trang nghiêm tế hạnh, bi từ tính thiên
Oai nghi cốt cách đại hiền
Đứng đi tề chỉnh phước duyên đặc thù
Tướng người quả bậc thanh tu
Đức tài chắc hẳn: trượng phu trong trần
Đại Sư thăm hỏi ân cần
Định cho tháng tới bữa rằm đắp Y
Thì giờ: cửa sổ ngực phi
Đến ngày truyền giới Sa-Dì cho Thầy

** *

Tu xong Ngài mới giải bày
Tân Sư có bốn điều này đáng kiêng
Như người xuống nước không yên
Bởi do bốn việc ưu phiền như sau:
1- Ra khơi ngại sóng ba đào:
Sa-Môn hay sợ: việc nào cũng sân
2- Sông sâu sợ gặp sấu ăn
Cũng như Tăng sĩ thiếu phần thọ trai
3- Giữa dòng sợ nước cuốn xoay
Giống như Tịnh giả ngại tai ngũ trần
4- Biển xanh sợ cá mập gần
Xuất gia ngại nhút: nữ nhân đến thường
Nếu không làm Sãi du phương
Thì nên ẩn dật, tránh đường lân la
Nhút là đừng tới những nhà

Lở thời, gái góa dù già hay xuân
Còn như khách đến cúng dâng
Dĩ nhiên phải tiếp nhưng đừng quá thân
Trong khi tiếp chuyện nữ nhân
Phải nơi trống trải và cần người nam
Bằng không thì nhớ phải làm:
Đổi thay đi, đứng... luận đàm sáu câu
Nay người kinh luật thâm sâu
Hiếu nhiều giáo lý, mặc dầu mới tu
Nên ta ban hiệu đặc thù:
"Pháp Thông" tên đạo gắng tu vững bền
Từ nay mọi việc dưới trên
Giao người sẵn sóc giữ gìn ngoài trong
Tâm Cao khỏi phải bận lòng
Để vào tịnh thất gia công tập thiền
Dạy rồi Ngài gọi Sư Nhiên
Dọn nơi liêu cốc, dạy Thiền Tâm Cao
Pháp Thông đành lễ lui vào
Để lo phận sự thầy trao cho tròn
Gió chiều nhè nhẹ trên non
Ta-la trước ngỏ vẫn còn nhớn nơ
Cảnh Thiền cũng gợi hồn thơ
Dù không say đắm, cũng nhờ đôi khi

ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH

PHẦN III

Một hôm có khách tu mi
Chơi Xuân, chợt thấy Phật đài ghé thăm
Ngờ đâu gặp bạn tri âm
Pháp Thông ngày trước đồng làm việc chung
Mừng mừng tủi tủi không cùng
Nét tươi vẻ mặt, sắc lòng no vui
Chuyện trò ấm lạnh xong rồi
Pháp-Thông mới chuyển qua lời khuyên tu:
Trăm năm trong cõi diêm phù
Cũng như bào ảnh, sương mù, tuyết lan
Kiếp người sống giữa trần gian
Khổ nhiều vui ít, luôn mang não phiền
Thú vui dục lạc mãi ghiền
Đắm say vật chất oan khiên lắm đời
Tu hành tâm trí thanh thoi
Mặc cho thế sự đổi đời trăng sao
Vui chi công việc chiêm bao
Xuân xanh mới đó bạc đầu rồi đây
Thế gian có bốn hạng người
Cũng như bốn loại ngựa này chẳng sai:
1- Ngựa vừa bắt kể chạy dài
Như người vừa có thân này tu ngay
2- Ngựa trông roi giá mới phi
Như người thấy khổ mới thì lo tu
3- Bị đòn, ngựa mới tẩu lưu
Như người bị khổ mới trù thoát ly
4- Dù đòn, ngựa chứng chẳng đi
Như người dù bị khổ gì vẫn cam...!
Bởi vì danh lợi luyến tham
Cho nên phải khổ, vẫn ham ở đời!
Những ai tỉnh ngộ thức thời
Hãy lo giải thoát cho đời tương lai
Thế Tôn còn dụ bảy người
Trời lên, lặn xuống, trong đời thiếu chi:

1- Người trầm xuống nước luôn đi
Như người “Đạo kiến” tin gì quả nhân
2- Người trầm xuống nước trời lên
Rồi trầm xuống nữa: không bền đường tu
3- Người lên đứng đó khỏe ru
Như người trì giới chẳng tu thêm gì
4- Người lên tìm được hướng đi
Cũng như Sơ Đạo chứng tri Níp-Bàn
5- Người lên nhìn thẳng con đường
Cũng như Nhị Đạo Níp-Bàn đã trông
6- Người lên lội thẳng qua sông
Cũng như Tam Đạo khỏi dòng dục sinh
7- Người lên đến tận bờ trên
Cũng như La-Hán vượt nền trầm luân
Trí nhân nhằm chán ngủ trần
Tìm đường giải thoát, hưởng phần thanh cao
Khách rằng Sư giảng hiểu mau
Nhưng tôi muốn hiểu Pháp nào cần tu
Vả chẳng tôi chữa muốn đâu?
Tại gia thì đặng, cạo đầu thì khoan!

* * *

Sư rằng rừng pháp thâm thang
“Kiến cơ nhi tác”, tùy hàng thiện tâm
Tại gia qui giới phải chăm
Nếu không qui giới khó làm nhơn thiên
Tam qui là Phật, Pháp, Tăng
Quy y có nghĩa là hằng làm theo
Phật Đà ba đức quý cao:
Tịnh, Bi, Trí tuệ lâu lâu đáng nường
Đạt-Ma (1) Pháp bảo như gương
Luật, Kinh, Diệu pháp nên thường dựa theo
Tăng già là chúng Tỳ Kheo
Bố Ma, phá ác, hạnh nghèo hóa duyên
Nường theo Tam Bảo giải phiền
Trần gian dù hưởng cảnh tiên không bằng
(1) Đạt Ma: Dhamma (Pháp)

* * *

Và thêm ngũ giới giữ gìn

Tránh điều tội lỗi, phước bằng Chư thiên:

1- Sát sanh thứ nhất phải kiêng

Dù người hay thú, dữ hiền như nhau

2- Đạo tặc là thói đoạt thâu

Hoạnh tài bất phú, chớ cầu nuôi thân

3- Tà dâm trước hạnh chớ gần

Giao hoan trái phép là nhân bại tồi

4- Vọng ngôn nói dối lời thối

Gạt người phải tội: đứng ngồi lo âu

5- Âm tửu là gốc khổ sầu

Loạn tâm mất trí biết đâu chánh tà

Năm điều này phải tránh xa

Đức nhiều, Đức Thích vẫn là kính tôn

Thương mình, trì giới là khôn

Thương mình phóng đảng: tự chôn chính mình!

Còn như trách nhiệm gia đình

Phải tùy bốn phận của mình làm theo

Phận con phải giữ năm điều

Không nên cầu thả làm liều chẳng suy:

1- Dưỡng nuôi cha mẹ cơn nguy

Gọi là đền đáp tứ chi sanh thành

2- Làm thay công việc mọi ngành

Đền ơn cha mẹ nuôi mình ngày thơ

3- Giữ gìn truyền thống trong nhà

Chớ nên phá hoại người ta chê cười

4- Trau dồi nét hạnh thẳng ngay

Mới là đáng hưởng gia tài mẹ cha

5- Song thân theo bước ông bà

Cúng dường hồi hướng mẹ cha, trọn nghi,

Ấy là phận sự hiếu nhi

Còn phần cha mẹ cũng tùy thời cơ

Nuôi con chẳng phải chỉ nhờ...

Mà còn nhắc dạy tóc tơ kỹ càng:

1- Ngăn con chớ để hoang đàng

Làm điều tội lỗi dọc ngang lầy lừng

2- Dắt dìu con trẻ tu thân

Việc nào từ thiện chuyên cần đòi trau
3- Dạy con nghề nghiệp cần lao
Có nghề như có chiếc phao bên mình
4- Trưởng thành lo lập gia đình
Dù trai hay gái con mình phải lo
5- Tùy thời của cải chia cho
Các con lớn nhỏ cũng cho đồng phần
Ấy là trách nhiệm từ thân
Dưỡng nuôi dạy dỗ thành nhân là rồi
Vợ chồng là bạn lứa đôi
Cũng nên khéo xử ở ngôi vị mình:
Chồng là người chủ gia đình
Phải nên đức độ cuộc tình mới vui:
1- Dù sân nói vẫn ngọt bùi
Chẳng nên môi miếng, mà lời cam ngôn
2- Vợ chồng thì phải đồng tôn
Quý nhau như khách: bảo tồn tình thương
3- Thủy chung phải giữ trọn đường
"Phóng thê hạ nguyệt" sở trường tiểu nơn
4- Trong nhà, giao vợ đảm đương
"Tề gia nội trợ" lễ thường xưa nay
5- Tặng quà cho vợ mỗi khi
Ấy là nhắc vợ vẫn y độ nào
Phận chồng đức hạnh thanh cao
Thì phần làm vợ thế nào mới xong?
Vợ là gia chủ bên trong
Tất nhiên phải đối với chồng đáng thương:
1- Việc nhà khôn khéo lo lường
Nữ công gia chánh: sở trường phụ nhân
2- Bà con hai phía đồng cân:
Bên chồng bên vợ đều phần như nhau
3- Của chồng làm đã được giao
Giữ cho toàn vẹn, vật nào cũng kiêng
4- Trung thành một dạ chính chuyên
Thủy chung chẳng để chồng phiền vì ai
5- Siêng làm các việc chơn tay
Nhút là đừng tập ngủ ngày, không đau!
Vợ hiền thủ phận cháo rau

Chồng ta, ta mướn, sang giàu mặc ai
Có phần làm chủ gia tài
Với người giúp việc trong ngoài phải lo
1- Cắt phân công việc dẫn đo
Liệu vừa với sức chớ cho quá nhiều
2- Tiền công phải trả cho đều
Nên dư chút ít, bạn nghèo đáng thương
3- Dưỡng nuôi khi bệnh lỡ vương
Thuốc men tử tế, lo thường cháo cơm
4- Phân chia vật thực ngọt ngon
Thương nhân công thể bà con của mình
5- Hãy cho nghỉ phép khi xin
Và khi mệt nhọc nhắc nên bớt làm
Ấy là người chủ tử tâm
Thương người giúp việc, phước ngầm không hay
Nhân công phải có trí tài
Đem công đổi của phải ngay và hiền:
1- Việc làm đến sớm trước tiên
Thường thường sốt sắn khỏi phiền nhắc kêu
2- Đến khi mãn việc nghỉ sau
Luôn luôn nề chủ, ngày nào cũng siêng
3- Việc làm thì phải cần chuyên
Chú tâm cẩn thận, chủ khuyên: vâng lời
4- Vật nào nếu chủ không mời
Thì không nên lấy của người chẳng nên.
5- Nết lành của chủ nhà mình
Nên khoe nơi khác, cho tình thêm thân.
Ấy người giúp việc có nhân
Tín thành, trung trực, chuyên cần đáng khen.
Còn người theo việc sách đèn
Với Thầy cũng phải lắm phen giữ gìn
1- Mỗi khi Thầy đến chỗ mình
Phải nên đứng dậy tiếp nghinh thường thường
2- Hầu Thầy những lúc tai ương
Đỡ nâng, đấm bóp bên giường thường xuyên
3- Nên nghe Thầy nhắc nhở khuyên
Siêng năng học tập, chẳng phiền Tôn Sư
4- Giúp Thầy lật vật chuyện tư

Thừa cơ học hỏi giờ dư với Thầy
5- Trong khi Thầy giảng giải bài
Phải nên kính cẩn nghe Thầy từng câu
Ấy trò có nghĩa tình sâu
Lễ, Văn, cần mẫn là đầu thành công
Còn làm Thầy phải thật lòng
Dạy cho Đệ tử chí công trọn tình
1- Những nghề hay khéo của mình
Dạy cho đệ tử học hành tinh thông
2- Tập cho đệ tử chuyên ròng
Trau dồi nghề nghiệp lão thông tỏ tường
3- Dạy cho tất cả sở trường
Đừng nên dấu diếm nghề riêng của mình
4- Khen tài đệ tử chí tình
Trước mặt bè bạn, làm vinh học trò
5- Trò đau Thầy cũng chăm lo
Hoặc khi thất nghiệp, giúp trò làm ăn
Minh Sư nghĩa cả thâm ân
Dạy tài mà cũng dạy nhân dạy tình
Còn như bằng hữu tử sinh
Cùng nhau kết nghĩa đệ huynh bạn vàng
Tương thân như thể họ hàng
Sơ giao trọn nghĩa kim bằng có năm:
1- Xã tài, là đức vô tham
Giúp bạn của cải nên làm mỗi khi
2- Nói lời Ái Ngữ tương tri
Nhưng đừng môi miệng lời nghi thân giao
3- Lợi hành, khiến dễ mến nhau
Làm điều lợi ích, khi đau hộ trì
4- Tri âm, Đồng sự kính vì
Luôn luôn nể bạn, chẳng khi nghèo giàu
5- Thật thà với bạn sơ giao
Không nên dối trá làm màu nghĩa nhân
Ấy là với bạn mới thân
Phải làm ân trước, đặt phần tình sau:
Còn đối với bạn thâm giao
Phải nên lưu ý lúc nào bạn nguy:
1- Khi nào bạn có dễ dãi

Phải nên nhắc nhở từng lời nhủ khuyên
2- Nếu như bạn lỡ đắm ghiền
Thì nên gìn giữ của tiền cho nhau
3- Lúc nào bạn rủi ốm đau
Thì nên sẵn sóc chớ xao lãng lòng
4- Bạn khi tai biến suy vong
Thì nên hộ trợ cố nhân trọn tình
5- Cháu con thân quyến bạn mình
Hãy nên quý mến đồng tình người thân
Ấy là trọn nghĩa trọn nhân
Của người Thiện hữu đường trần thâm giao.

* * *

Còn về tín ngưỡng thâm cao
Của người Cư sĩ thế nào chánh chơn?
1- Tập tu, đừng tập giận hờn
Khẩu thân lành với Sa-Môn: đức nhiều
Thân không làm cách ngạo kiêu
Phải nên mát mẽ chuộng chịu Sa-Môn
2- Khẩu không xảo ngữ lộng ngôn
Mà nên chân thật ôn tồn với Tăng
3- Ý không sân hận kiêu căng
Mà nên từ mẫn kính nhường nhà Sư
4- Gia đình chẳng luận thiếu dư
Miễn lòng trong sạch, ít như có nhiều
5- Cúng dường các vị Tỷ khưu
Tùy theo sức có, lòng nhiều quý hơn
Ấy là đối với Sa-Môn
Phận người Thiện tín luôn luôn giữ gìn
Còn người cai trị dân tình
Sống theo mười hạnh, quang vinh nhất đời
1- Sẵn sàng đem của giúp người
Thương dân nghèo thiếu nơi nơi độ trì
2- Bản thân ngũ giới: nội qui
Khẩu thân trong sạch, tín uy vững bền
3- Hy sinh tài sản riêng mình
Để tạo sự sống nhân sinh nhân quyền

4- Chí công ngay thẳng trung kiên
Giúp dân tiến hóa trọn quyền phát huy
5- Kiệm, cần, liêm, chính, vô si
Ở ăn giản dị chẳng tùy xa hoa...
6- Luôn luôn tình cảm nhu hòa
Ngọt ngào ngôn ngữ nhà nhà mến thương.
7- Tánh tình mát mẻ thường thường
Tự do tín ngưỡng, cúng dường của dân
8- Không nên sát phạt hại nhân
Dẹp lòng hiếu chiến, thôn lân thái bình
9- Giữ lòng nhẫn nại tự tin
Chịu mọi nghịch cảnh bất bình khó khăn
10- Nước nhà bị giả xâm lăng
Cảm hóa, bất bạo vẫn hằng đấu tranh
Ấy người Nguyên Thủ khôn lanh
Thương dân mến nước đức lành thanh cao
Những điều hạnh phúc phú hào
Như trên đã kể, khép vào hiện sinh

* * *

Còn điều họa phúc tâm linh
Là điều tạo nghiệp tái sinh cho mình
Trong đời ai chẳng lòng tin
Hành theo thập ác thác sinh bốn đường:
1- Sát sanh là nghiệp bất lương
Chết vào địa ngục, người: thường yếu vong
2- Của người tước đoạt lấy không
Thác vào cảnh khổ, sống trong khổ phiền...
3- Tà dâm trược hạnh ác duyên
Chết vào đường dữ, khó yên thân người
4- Vọng ngôn là dối gạt đời
Thác sa ác đạo, làm người ngọng câm...
5- Nói lời hung dữ khổ tâm
Chết sinh cảnh khổ, sống tâm não phiền
6- Nói lời chia rẽ tình duyên
Thác sanh ác thú, quả thường biệt ly
7- Nói điều nhảm nhí vô nghi

Thác sanh bất hạnh, người khi lẽ thường
8- Lòng tham tạo nghiệp bất lương
Nhân gieo bất thiện, quả vương chẳng lành
9- Tâm Sân xui khiến ác hành
Chết vào địa ngục, quả thành vô duyên
10- Tưởng tà chấp quấy gây phiền
Thác sanh ác đạo triền miên lâu đời
Ấy là mười dữ hại người
Là nhân sinh khổ, là mối họa sa.
Còn ai Chánh tín thiết tha
Tạo mười hạnh phúc, chết qua thiên đàng
1- Rộng lòng "Bố thí " cúng dàng
Thác sanh nhàn cảnh, quả hăng giàu sang.
2- Tín tâm "Trì giới" nghiêm trang
Chết lên thượng giới, quả: an mạnh lành.
3- "Tiến tu" tịnh tuệ pháp hành
Nếu không Thiền Đạo cũng thành Tam nhân
4- Lòng thành "Cung Kính" cao hơn
Chết sinh thiện thú, quả thường cao sang
5- Ra công "Phục Vụ" nhơn gian
Bằng việc từ, thiện bình an đời đời
6- Phước lành "Hồi hướng" người trời
Được quả thù thắng, đời đời an vui
7- Người làm tốt, hưởng quả vui
Ta nên "Tùy hỷ" phước người tăng thêm
8- Siêng nghe Pháp bảo vững niềm
Tin nơi Chánh đạo, tri tiềm ẩn sanh
9- Sẵn lòng thuyết giảng Pháp lành
Độ người giác ngộ, quả thành trí nhân
10- Cải tà qui chánh chứng chân
Trau dồi chánh kiến là nhân siêu phàm
Ấy mười nhân tạo phúc thâm
Giúp cho hành giả, quang lâm cõi trời
Xuất gia phóng khoáng thành thoi
Tiêu diêu rừng đạo, bỏ đời tối tăm
Say mê dục lạc miên trầm
Thâm thâm bể khổ, ngằm ngằm sông mê
Dù rằng xử thế trọn bề

Chỉ vui hiện tại, khổ về tương lai
Chi bằng dứt bỏ trần ai
Hướng lên Đạo Quả vượt ngoài trầm luân

* * *

Nghe xong khách tỏ lòng mừng
Bạch rằng tôi thiệt không đần cũng ngu
Mãi mê thế sự bôn xu
Trần gian chi khác sương mù ban mai
Tôi xin tạm biệt ít ngày
Để lo thu xếp xong rồi xuất gia
Trải bao thử thách ác tà
Tịch trừu mấy lượt trải qua Phật đài
Thời gian khách trở lại đây
Bát y sắm đủ chờ ngày xuất gia
Sẵn ngày lễ Ka-thi-na
Chúng Tăng tụ họp trước tòa cho tu
Đại Sư chỉ dạy công phu
Pháp Danh Ngài đặt "Thiên Thu" từ rày
Gắng tu giải thoát tương lai
Gắng tu giải thoát khổ dài huyễn không
Đại Sư sau đó phân công
Nhiên, Cao thích tịnh ở trong luyện thiền
Thông, Thư tánh khí điềm nhiên
Ngữ ngôn bất thiệp để khuyên độ đời
Vậy nên tiếp khách bên ngoài
Giờ dư ôn luyện những bài pháp cao
Sống chung nhắc nhở cho nhau
Và khi nữ giới đi vào... có hai
Xem chừng vô cớ chuyện dài
Sa-Môn phải giữ giới trai vẹn toàn
Dạy xong, Sư lại Thiền sàng
Đêm đêm tịch mặc, trăng vàng nhạt soi
Tháng ngày hành đạo trên đời
Cô liêu hoang vắng thanh thoi an nhàn

* * *

Một hôm có khách Nha Trang
Từ xa nghe tiếng đạo tràng Thích ca
Hôm nay tiện dịp ghé qua
Trước là viếng cảnh, sau là nghe kinh
Nàng vào vừa đến tiền đình
Thoắt trông, hai vị sửa mình trang nghiêm
Phất phơ liễu rũ êm đềm
Bóng hồng như đã cố tình chi đây
Sau khi lễ Phật xong rồi
Nàng vào Tăng xá đến ngồi giường bên
Hai Sư thăm hỏi sự tình
Rồi sang qua việc luật kinh tu hành
Nàng nghe hoan hỷ tín thành
Như còn chưa hiểu ngọn ngành thanh qui
Khách rằng các vị đắp y
Tại sao cấm kỵ ghét vì nữ nhơn
Khi vào nhìn thấy kẻ đơn
Có chương cấm tiếp nữ nhơn độc hành
Pháp Thông đưa mắt liếc nhìn
Thiên Thư Sư đệ! sự tình giải phân!

* * *

Thư rằng: nam nữ... bất thân
Thanh qui cấm chế: giữ phần thanh cao
Sa Môn chẳng luận thời nào
Tương thân rất dễ mắc vào tà tâm
Chỉ trừ các vị Siêu phàm
Hoặc dùng đại lực, tịnh tâm vững vàng
Như thời Phật tại thế gian
Tăng đồ khắp chốn tịnh nhàn chuyên tu
Đạo tràng có vị Tỷ Khưu
Tinh cần hành đạo, một chiều quán thân
Hoắc nhiên thấy rõ vô thường
Chứng chân đạo quả bên đường hoang vu
Một hôm tiện bước vân du
Trước nhà khất thực, ai đâu cúng dường
Bỗng người tỳ nữ tiểu nương

Đem tô cháo cũ ra đường đổ bỏ đi
Tỳ Khưu mới bảo nữ tỳ
Cháo kia nếu bỏ, đổ thì bát tôi
Nữ tỳ nghe bảo y lời
Nhưng rồi nhận được, đây người chủ xưa
Chạy vào trong trướng bầm thưa
Cậu con đi bát giữa trưa trước nhà
Mẹ cha và vợ chạy ra
Thấy Sư độ cháo, xót xa ghen ngào
Trách rằng sao chẳng đi vào...
Cao lương mỹ vị nhà đâu thiếu gì
Lại dùng cháo bỏ như vậy
Tu sao khắc khổ thế này mà tu!
Sư rằng giới luật Tỳ Khưu
Có chi dùng nấy để tu qua ngày
Ông bà chưa xót châu mày:
"Ngày mai xin thỉnh nơi này thọ trai"
Nhận lời, Sư đến rừng cây
Suốt đêm nhập định, rạng ngày hóa duyên
Vào nhà bỗng thấy của tiền
Ngọc ngà châu báu họ khiêng để đầy
Bên giường ngào ngạt hương bay
Giai nhân kiều diễm trang đài bước ra
Vây quanh sầu thảm khóc la:
"Chàng ơi! sao nỡ bỏ nhà đi tu
Nhớ chẳng, những buổi chiều thu
Kề nhau ta tỏ những câu ân tình
Về đây nối lại ba sinh
Về đây ta mãi trọn tình yêu nhau"
Tỳ khưu đứng lặng hồi lâu
Nhẹ nhàng khẻ bảo "cớ sao làm phiền"
Quý chi thể xác tứ nguyên
Vui chi cái cảnh triển miên khổ sầu
Yêu thương phiền muộn về sau
Càng đa mang lắm khổ đau càng nhiều
Thân bằng nhiều, vẫn cô liêu
Bởi khi đau chết ai liêu thể cho
Lỡ mang thân hiện phải lo

Gắng tu giải thoát chuyển đồ tương lai
Vây hiền tử chớ bi ai
Dẹp lòng ưu ái chiều mai tu hành
Các nàng hết giọng thất thanh
Hoa vàng rơi xuống, bên màn ngã lẫn
Mẹ cha dìu đỡ các nàng
Rồi đem cơm nước cúng dàng đến Sư
Độ xong bình thản giã từ
Du hành nổi bước chơn như thường hằng”

* * *

Như trên là vị Thánh Tăng
Còn phàm nhơn khó thoát đàng tình thương
Cho nên các chốn Phật đường
Chư Tăng ít tiếp chuyện thường nữ nhơn
Khách nghe Sư giải nguồn cơn
Cúi đầu khếp nép dưới đơn bạch rằng:
Lành thay! được gặp Chơn Tăng
Tu hành tinh khiết thường hằng chánh tâm
Vì đời chỉ chỗ sai lầm
Vì dân hóa đạo phước thâm đời đời
Con mong Tăng chúng nhận lời
Cho con để bát mỗi ngày thường xuyên
Giúp cho Tăng chúng tịnh yên
Chuyên tâm tu luyện khỏi phiền nẫu ăn
Chư Sư vui nhận lời nàng
Và từ hôm đó đạo tràng chuyên tu

* * *

Một hôm có khách vân du
Có Y có Bát ... quả tu chơn truyền
Khách Tăng dáng vẻ thiếu niên
Mày xanh mắt sáng tướng hiền nhưng oai
Vóc người mảnh khảnh thanh bai
Bước đi chậm chậm khoan thai dịu dàng
Lục căn thanh tịnh nghiêm trang

Màu da hồng hớt, y vàng rất xinh
Trước chùa y xả vai bên...
Vừa trông đã rõ bậc rành luật qui
Hai Sư ra rước Bát Y
Thỉnh vào Tăng xá lễ nghi bái chào
Khách Tăng vui vẻ xá nhau
Thưa rằng Đại Đức phương nào vắng lai?
Đáp rằng từ dưới miền tây
Vân du các tỉnh đến đây vài ngày
Chợt ngang trông thấy Phật đài
Ghé thăm nào biết nơi này đồng tu...
Thông thưa: Đại Đức vân du
Chắc là lý đạo pháp tu tinh nhuần?
Xin đem pháp chuyển hồng trần
Cho con mắt bụi được phần sáng tinh
Đáp rằng đâu dám! Sư huynh
Tôi còn thiếu cận, vô minh rất nhiều
Dám đâu trước thợ múa rìu
Lỡ bang đối diện vẽ bùa sao nên
Thư thưa: Đại Đức cao minh
Khiêm nhường quá lễ, e tình không thân!

* * *

Đáp rằng: Thiện, Mỹ và Chân
Là ba yếu tố khách trần thâm giao
Thật ra chẳng biết pháp nào
Vì trong vạn pháp gom vào một thôi.
Cái chi tự tướng hiện bày
Điều gọi là Pháp trong ngoài như nhau
Nhưng trong pháp tướng tối cao
Được phân hai loại trước sau thường hằng:
Tục đế: sự thật thế gian
Còn phần Chơn Đế: Níp-Bàn, Sắc, Tâm
Thế nên Chơn Đế phân làm
Hữu, vô; chơn, vọng; sắc, tâm; đối, thường
Tâm là biết cảnh hiện đương
Sở hữu phụ thuộc sắc thường đổi thay.

Níp-Bàn tuyệt đối an vui
Bất sanh bất diệt ngoài đời nhơn thiên.
Chúng sanh hiện hữu do duyên
Có cơ thành tựu, hết duyên biến hình
Ngũ-Uẩn: sắc, thọ, tưởng, hành
Và phần tâm thức diệt sanh đời đời
1- Sắc Uẩn: thể xác người trời...
Chính là đất, nước... tùy thời hiện sanh.
2- Thọ Uẩn: cảm giác hiện hành
Tức là khổ, lạc ... diệt sanh từng hồi
3- Tưởng Uẩn: nhớ việc đã rồi
Chính là biết cảnh biết rồi hiện ra
4- Hành Uẩn: các việc chánh tà
Tức nghiệp thiện ác tạo ra con người
5- Thức Uẩn: hiểu biết nghĩ suy
Chính là Nhãn, Nhĩ... năng tri cảnh ngoài
Ấy là năm uẩn trong đời
Thú, người tùy chỗ mượn lời gọi xưng
Nếu phân tế nhị lý chơn
Thì mười hai xứ: cảnh, căn hiệp vào
Còn mười tám giới khác nhau
Là thêm sáu thức: một trào sắc danh
Đó là tùy sự lập thành
Chớ khi giải thoát: giả danh hoàn toàn
Thế nên trong lúc luận bàn
Biết pháp gì nói, khỏi mang sai lầm

* * *

Thư thưa: Đại Đức uyên thâm
Pháp mầu vi diệu còn lắm được sao?
Đáp rằng: – Đời giống chiêm bao
Diệt, Sanh, giả hiệu, lúc nào trụ yên
Đắc A-La-Hán hết phiền
Phàm nhơn như kẻ bệnh ghiền cơn say
Nhơn duyên thay đổi từng giây
Tham sân si đó, giờ đây diệt rồi
Có khi thiện nghiệp vun bồi

Vô tham, không giận... bỗng thôi biến hình
Cảnh duyên: xúc đối sắc, thịnh ...
Cảnh tốt hoặc xấu: bất bình hoặc vui
Chúng sanh đời sống hàng ngày
Hoàn toàn phản ứng bởi nơi cảnh ngoài
Trưởng duyên tùy tính mỗi người
Dục, cần, tâm, thẩm do nơi sở trường
Vậy nên cá tánh đa phương
Và nhiều cố tật mỗi đường khác nhau
Còn nhiều duyên khác gồm bao
Thế nên biết nói làm sao khỏi lằm.
Vả mình trí tuệ tối tăm
Chưa được giải thoát, dám làm thầy ai

* * *

Thông thư: Đại Đức đủ đầy
Khẩu thân trong sạch, đức đầy, trí thông
Nỡ nào từ chối lòng dòng
Nỡ không thí pháp trần hồng luống mê
Đáp rằng: – Chưa chứng Bồ Đề
Dù thông kinh luật vẫn mê vẫn lằm!
1- Kiến thường chẳng rõ sắc, tâm
Mà tin rằng có phần âm linh hồn
Luôn luôn tam giới trường tồn
Dù rằng luân chuyển, phần hồn chẳng thay!
2- Hoài nghi lưỡng lự phân hai
Khó tin Tam Bảo, đúng sai chần chờ
Nhờn duyên nghiệp báo nghi ngờ
Phân vân tam thế, mịt mờ đường tu!
3- Tà giới Cấm Thủ sai thù:
Theo tục cúng tế, cách tu khổ hạnh
Chấp mê thờ bái thần linh
Chê bai chánh pháp khó tình thoát ly!
Ba điều kiết sử trên đây
Tu-đà-hườn đạo mới phai hoàn toàn
Phàm nhờn kiết sử đa đoan
Thế nên tôi nói vẫn còn lằm mê!

* * *

Thư thưa: Đại Đức e dè
Chớ đâu có lý: thấy nghe còn lằm?
Đáp rằng: – Tôi nói thật tâm
Vì phiền não chướng tối tăm còn nhiều
Dục tham: lòng muốn mến yêu
Sắc thính hương vị xúc, nhiều đam mê
Ngũ trần làm dạ tái tê
Vương mang dục lạc khó bề vị tha!
Hận sân tức tối khóc la
Bất bình cảnh nghịch khó mà giải khuyên
Tự hiềm tật đổ thụy miên
Hằng thiêu đốt mãi: lửa phiền trong tâm!
Hai điều kiết sử sân tham
Đà-Hàm giảm nhẹ, Na-Hàm mới tiêu
Phàm nhơn còn vướng đủ điều
Thế nên tôi nói còn nhiều tối tăm!

* * *

Thông thưa: phiền não thâm trầm
Nếu luôn lo ngại thì làm sao tu?!
Đáp rằng: – “nói” chữa hẳn tu
Biết bao học giả mịt mù trầm luân
Lòng tham “Ái sắc” giới thiền
Chấp mê sắc cảnh phược triền trong tâm
Dù rằng nhiều vị không lằm
Nhưng bằng ưa thích ngấm ngấm trong tâm!
Vô sắc ái nhiễm cảnh không
Tức thiền vô sắc là không sắc hình
Chỉ dùng khái niệm thanh danh
Lòng tham còn vướng vô hình thiền cư!
Ngã mạn là tánh tự kiêu
Chấp ta với chúng đủ điều hơn thua
Dù rằng chỉ nghĩ hơn thua
Nhưng trong so sánh cũng là kiêu căng!
Loạn tâm: phóng dật bất an
Là lòng dao động theo đàng sắc thính...

Thật ra, những lúc giật mình
Cũng là phóng dật, sự tình cố nhiên!
Vô minh: si ám đảo điên
Chẳng thông tứ đế, chính: phiền bộc lưu!
Mười hai duyên khởi là đầu
Ba đời mù tịt biết đâu Níp-Bàn
Như trên: nắm sự buộc ràng
Bậc A-La-Hán, hoàn toàn sạch trong
Phàm nhơn thì phải bận lòng
Thế nên tôi nói: trong vòng "lầm mê"!
Bởi tôi chưa chứng Bồ Đề
Dù thông kinh luật vẫn mê vẫn lầm!

* * *

Thư thưa: Đại Đức cao thâm
Còn cho rằng chẳng khỏi lầm sai mê
Chúng tôi còn lắm vụng về
Làm sao có thể triển khai đạo vàng?!

Đáp rằng: – Dù vậy chớ than
Tùy duyên thuyết pháp như thoàn rước đưa
Pháp màu như nước trời mưa:
Người tìm còn thiếu, kẻ đưa chối từ
Hằng ngày cùng pháp trầm tư,
Sẽ không bị những thói hư nhiễm vào
Pháp thí là thí tối cao
Pháp vị ngon nhất, vị nào cho qua
Pháp hỷ là hỷ tinh hoa
Thế nên nhiều ít cũng là cần chuyên

* * *

Thông rằng: chữa hiểu nổi duyên
Lại chưa đắc đạo e phiền não chẳng?
Đáp rằng: – Việc đó tùy căn
Đạo nào chưa đắc mà hằng ước mong?

Thông thưa: tôi chẳng hiểu thông
Ngưỡng mong Đại Đức vui lòng chỉ cho

Đáp rằng: – Khỏi phải phiền lo
Đạo là đường lộ, lần dò lại qua
Nếu chia thì cũng có ba
Ai không người đạo mà lo tìm cầu
Sát sanh, trộm cướp tước thâu
Tà dâm, nói dối, ác sân bất hòa
Tào lao, tham ác, phiền hà
Chấp sai chơn lý, ấy là đường đi
Vào nơi cảnh khổ sâu bi
Đó là “ác đạo” cầu chi đường này!
Bồ thí, trì giới, Thiền na
Lòng cung kính, phục vụ, và phước chia
Vui theo nghe pháp sớm khuya
Thuyết pháp, cải chánh xa lìa đoạn không
Ấy đường nhàn cảnh thông dong
Đó là “Thiền Đạo” có không mà tìm?!
Kiến, Duy, Ngũ, Nghiệp, Mạng, Cần,
Niệm, Định là đủ tám phần chánh chơn
Ấy đường dẫn đến Níp-Bàn
Đó là “Thánh Đạo” bình an thường hằng
Thử xem có một nào chẳng
Lại lo chưa đắc, lại rằng cầu mong.
Thư rằng: Đại Đức quá thông
Xin thỉnh Đại Đức vào trong Thiền đường
Gặp Thầy tôi chắc đồng hương:
Biện tài vô ngại mọi đường suốt thông.

ĐẠO TRƯỜNG SIÊU THANH

PHẦN IV

Thế rồi chủ khách thả đồng
Đi vào tu viện, Nguyên Không đang thiền
Vừa trông thấy, khách cười liền
Thông, Thư chẳng rõ cố duyên thế nào
Đến khi tới chỗ sân đào
Giác Nhiên cùng với Tâm Cao ra chào
Đại Sư nghe tiếng xôn xao
Mở mắt quan sát, bỗng màu mặt thay:
“Ô! kìa ... Sư Đệ đến đây
Làm sao biết rõ chốn này viếng thăm?!”
Bạch rằng: chẳng ý kiếm tầm
Cố duyên hạnh ngộ đến nhằm Sư Huynh
Nói rồi cung kính nghiêng mình
Đại Sư vội đỡ dắt lên cùng ngồi
Hỏi rằng từ lúc vắng tôi
Tôn Sư vẫn mạnh, mọi người bình yên?
Bạch rằng tất cả vẫn yên
Chỉ Thầy hơi yếu, nhưng Thiền luôn luôn
Sư Huynh đi vắng hơi buồn
Những nơi pháp hội thành khuông tu thiền
Cảnh chùa cô tịch quanh niên
Đệ khi ra “Hạ” khắp miền vân du
Tùy duyên nhắc nhở dân tu
Bước chân Tăng sĩ phiêu lưu đủ vùng
Khi Rạch Giá, lúc Vĩnh Long
Khi nơi bảy núi, lúc dòng Hà-Giang
Khi Trà Khúc, lúc La Bang
Khi ra Kinh Xáng, lúc vào Cái Răng...
Đại Sư cười bảo chúng Tăng
Đây là pháp đệ tên rằng Nguyên Siêu
Luật, Kinh, Diệu pháp hiểu nhiều
Suốt thông sinh ngữ, đủ điều luật nghi
Tỷ Khư tuổi trẻ cao kỳ
Tánh không lập dị, chẳng khi ai hèn

Mà hay bắt bẻ thói quen
Nhưng rất khiêm nhượng, ai khen ngại ngùng
Đến đây, Đại Đức Nguyên Không
Xoay qua nhắc nhở Pháp Thông nhớ rằng:
Hãy lo quét dọn phòng Tăng
Và cho thí chủ cúng dường được hay...
Đoạn rồi Tăng chúng kiếu Ngài
Dắt nhau trở xuống Phật đài nghỉ ngơi.

* * *

Gió hây hây quyện bên trời
Mong long bóng nguyệt giữa vời xanh xanh
Mưa rơi tầm tã bên gành
Vài cơn sấm sét, âm thanh rợn người.
Bình minh vừa hé nắng tươi
Xa xa trông thấy một người đi lên
Dáng người nho nhã thư sinh
Nếu không thi sĩ, cũng tình văn gia
Tánh người có lẽ ôn hòa
Nên đi thông thả dù xa dù gần
Khách đi vừa đến bên sân
Cởi giày, gỡ mũ, đầu trần chân không
Thiên-Thư nói với Pháp Thông
Chắc là thiện tín nên không mang giày...
Khách vào liền hỏi: Bạch Thầy
Cho Con nghỉ tạm nơi này ít hôm
Đường xa bị cảm hồi hôm
Sáng nay lại thấy thiền môn nên vào

* * *

Pháp thông dẫn lại phòng sau
Rồi đem cho thuốc cho dầu đốt xông
Khoẻ rồi khách mới ra phòng
Cùng chư Sư rõ chuyện lòng hàn huyên
Khách rằng con ở Hà Tiên
Mẹ cha mất sớm, của tiền ít oi.

Gần đây chừng bốn năm rồi
Con đang đi học, lại thôi, đi làm...
Quê người vất vả quanh năm
Quyết làm ra của để đem về làng
Cưới người thiếu nữ đài trang
Trước là bạn học, thuộc hàng giàu sang
Cha nàng: "hộ đổi môn đăng"
Nàng thương nên giúp ít vàng lập thân
Con luôn tận tụy chuyên cần
Vừa làm ra của nên lần về quê
Nào ngờ nàng đã lổi thề
Lấy chồng Đại Úy vì chê con nghèo
Tủi thân, con tính qua Lèo
Nhưng đường biên giới hiểm nghèo khó đi
Lang thang khắp chốn ngại gì
Để xem con tạo đưa thì về đâu
Đêm hôm bị cảm nhút đầu
Đương khi bệnh hoạn may sao gặp Thầy
Xin cho tạm nghỉ nơi đây
Mạnh rồi con sẽ đi ngay chẳng chầy.

* * *

Thư rằng: chuyện ấy lo chi
Chỉ lo những chuyện sầu bi cõi lòng
Thôi thì... thôi thế cũng xong
Nàng đà đổi dạ thay lòng phụ anh
Cũng là một dịp phúc lành
Để anh thức tỉnh là tình trái oan
Xã ly thanh thoát tịnh nhàn
Không con không vợ buộc ràng cũng không
Yêu đương: chết nửa cõi lòng
Đó là chơn lý đừng hòng đổi thay
Càng yêu càng phải đắng cay
Càng yêu càng mãi miệt mài khổ đau
Hãy tu cho khỏi ưu sầu
Hãy tu cho khỏi đốn đau cõi lòng
Khách thưa: duyên nghiệp chưa xong

Làm sao thanh toán hận lòng mới nguôi
Số là con đã tính rồi
Qua Lèo chuộc ngãi rẽ đôi cho vừa
Thư rằng: chỉ chút hương thừa
Đem thân dầm dãi nắng mưa bao đành!
Lại còn oan trái mãi sanh
Nghe lời dứt bỏ, tu hành hay hơn...
Khách như dịu nỗi căm hờn
Chấp tay cung kính trước đơn bạch rằng:
Lời vàng của Đại Đức Tăng
Như trừ não chướng, như tan hận tình.
Từ nay theo đạo học kinh
Già Lam ẩn náo, xả tình trái oan...
Nương theo thánh đức tịnh nhàn
Phồn hoa xa lánh, núi ngàn ẩn tu

* * *

Lần lần hè mãn sang thu
Lá rừng lả tả, chim vù khói lam...
Một hôm dưới ánh trăng vàng
Đại Sư xả định hân hoan vẻ thiền.
Chư Sư họp mặt dưới hiên
Cùng nhau luận đạo giảng thiền giải kinh...
Đại Sư nhơn dịp thuyết trình:
Các Sư thuyết pháp thuận tình mới nên
Lẽ thường "Bồ thí" trước tiên
Khuyên người rộng rãi: căn nền thiện duyên
Thứ hai "Trì giới" rằng khuyên
Giữ gìn thân khẩu: tịnh yên cõi lòng.
Thứ ba: thiên chúng phước hồng
Để người phẫn khởi gieo trồng thiện căn
Thứ tư: tai hại ngũ trần
Cho người nhàm chán, chuyên cần thoát ra...
Thứ năm: quả báo xuất gia
Khiến người dứt bỏ trần sa ngủ ngầm
Đó là tùy thuận Pháp âm
Giúp đời tiến hóa phước thâm đặc thù

Lại thêm bốn phận Pháp Sư
Có năm chi pháp phải như thuộc lòng:
1- Thuyết theo thứ lớp quả nhân
Không thêm không bớt tránh phần ba hoa...
2- Giải bày nghĩa lý cao xa
Chứng minh thí dụ, người nghe tỏ tường
3- Không mong lợi lộc cúng dường
Chỉ mong đời chúng mười phương tu hành
4- Tâm từ rải khắp chúng sanh
Cho người mát mẻ đắc thành đạo cao
5- Chẳng chê hạ mạt kẻ nào
Và không tự đắc tự cao khoe tài...
Pháp Sư giữ đúng đừng sai
Vì đời hóa đạo, đức đầy đời trau
Sa-Môn đời sống tiêu dao
Với người Cư Sĩ trước sau sáu điều:
1- Khuyên ngăn việc ác chớ liều
Dữ hung lớn nhỏ ít nhiều cũng kiêng
2- Việc lành hướng dẫn nhắc khuyên
Thiện hiền lớn nhỏ thường xuyên thực hành
3- Tâm từ đối với nhơn sanh
Luôn luôn mát mẻ lòng thành thuần lương
4- Giảng kinh đặc biệt hơn thường
Tức là những pháp chưa từng được nghe
5- Giải thêm những pháp đã nghe
Cho được thấu rõ chỗ chưa tận tường
6- Chỉ cho biết rõ con đường
Hướng về lạc cảnh và phương thoát trần
Sa-Môn tánh tướng chuyên cần
"Xuất gia thí pháp" là phần chư Tăng
Còn về Thiền định sơn Tăng
Hướng về đạo quả thường hằng chú tâm:
1- Niệm thân: đi, đứng, ngồi, nằm
Tử thi, bất tịnh, quán ngàm sắc âm (1)
Vô ra hơi thở lưu tâm
Vô thường, khổ não, sắc tâm đối hình.
(1) Sắc Uẩn

2- Niệm thọ: nhận thức cảm tình
Khổ, lạc hoặc xả; khác hình đồng căn
Diệt sanh quan chiếu thường năng
Cho tướng thọ uẩn tánh hằng đổi thay.
3- Niệm tâm: quán thức trong ngoài
Nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân này, ý kia
Do căn và cảnh hiện ra
Khiến nên thức uẩn dung hòa phát sanh.
4- Niệm pháp: quan sát tướng, hành
Tham, sân, nghi, hối... chẳng lành gốc si
Tín, cần, niệm, định, vô si...
Thuộc thành phần thiện trí tri đủ đầy.
Người tu chánh niệm thường ngày
Biết mình ghi nhớ từng giây từng giờ
Tâm thiền trái với hôn thơ:
Không buồn dĩ vãng, chẳng chờ tương lai.

* * *

Ngày xưa thiền đức có Ngài
Luôn luôn chánh niệm chơn tay, việc làm.
Ra đường hoặc ở trong am
Vẫn luôn theo dõi việc làm thân tâm.
Mỗi khi ác pháp: sân, tham...
Khởi lên tâm trí, Ngài dừng chân ngay
Niệm cho diệt mất mới đi
Nhiều người chẳng rõ chuyện chi hỏi Ngài...
Có lần thọ dụng bằng tay
Đưa ra quên niệm nên Ngài rút vô
Ngạc nhiên khách hỏi lý do
Mới hay tác dụng cách tu tuệ thiền
Tu hành trọng yếu cần chuyên
Thiệt tha tu tập như ghiền cần sa
Mới mong vượt khỏi ái hà
Mới mong thoát chốn ta bà trầm luân
Chánh niệm nhờ pháp chánh cần
Mới năng tiến hóa, mới hăng chú tâm
Những người trí tuệ cao thâm

Tự mình thấp đuốc khỏi lằm huyền mơ
Thế gian như thể cuộc cờ
Tính toán lằm nổi, được nhờ gì đâu?!
Với người trí đức cao sâu
Chỉ nương chánh pháp chẳng cầu chi ai
Đây lời các đấng Như Lai:
"Thế gian phiền toái đầy đầy khổ đau
Cảnh đời như giấc chiêm bao..."
Xuân xanh mới đó bạc đầu rồi đây
Trần hoàn đổi đổi thay thay
Nam kha huyền mộng mỗi ngày có chi
Sao bằng giới định ... hành trì
Nương theo Chánh pháp khổ già cũng qua.

* * *

Lành thay! kiếp sống không nhà
Xả ly thế lợi ta bà độ sinh
Quê-San-Ta (1) trước dứt tình
Cũng mong thoát khổ tử sinh luân hồi
(1) Vessantara: tên của Bồ Tát; tiền thân Đức Phật,
kiếp bố thí: voi quý hai con và vợ
Người trời phước báu tạm thôi
Sáu đường ba cõi đời luôn khi!
Nên người nam tử tu mi
Hằng trau dồi đức trí bi vẹn toàn
Thú vui: hành đạo lâm san
Hưởng về đạo quả tịnh an cõi lòng
Giữa trần cấu, lại sạch trong
Giữa nơi tham dục mà lòng tịnh thanh.
Vui thay! giữ được lòng thành
Vui thay! chứng đắc vô sanh, bất hoàn
Vui thay! phiền não lặng an
Vui thay! không kết trái oan trong đời
Vui thay! thánh đức tuyệt vời
Vui thay! thánh đạo chẳng lời gọi xưng
Vui thay! thánh đế chứng chân
Vui thay! thánh thiện cõi trần bình yên

Vui thay! không nhể không ghềnh
Không vương trần cấu: không triền, bọc lưu...
Vui thay! đời sống Tỷ Khư:
Xả ly thế sự, ẩn tu núi rừng.
Trăm năm trong cõi hồng trần
Lưỡi câu đục lặc: cang cân tử thần!
Vui trong bể ái nguồn ân
Rập gài hoạn lộ, lưới giăng thành sầu!
Thế nhân ai đã hiểu đâu?
Cầu sương quán cỏ có lâu bao giờ!
Bình minh nắng sớm mai mơ
Chiều nghiêng bóng rữ chứa ngờ hoàng hôn!
Buồn thay! sanh tử lưu tồn
Buồn thay! ngũ uẩn vẫn còn nỗi sanh
Buồn thay! tam giới lộn quanh
Buồn thay! đời mãi tương tranh thế quyền!
Buồn thay! ác kiến đảo điên
Buồn thay! ác đạo khổ triền miên lâu
Buồn thay! ác hạnh tham sân
Buồn thay! ác thú khó cầu siêu sanh
Buồn thay! đời nhể lợi danh
Càng mê đục lặc càng ganh tỵ nhiều!
Buồn thay! người chẳng chịu tu
Đam mê thế sự, bám bu thị thành
Kiếp người: lá gió chim cành
Vui khi đông tụ, buồn cơn thu tàn!
Kìa bần tiện nọ giàu sang
Cỏ xanh một năm, đất hoang một gò!
Nhưng đời mấy kẻ biết lo
Chỉ mơ sông vị, chờ đò ô giang!
Chứng hoa chẳng rõ hoa tàn!
Xuân mai dương đắc, chiều vàng ngẩn ngơ!
Thương ta, sao lại chần chờ?
Thương ta, sao lại hẩn hờ đường tu?
Thương ta, sao tạo oán thù?
Thương ta, sao để mịt mù tối tăm?!
Thương ta, phải chiến thẳng tâm
Thương ta, phải thoát khỏi dâm lợi danh

Thương ta, tình tấn làm lành
Thương ta, phòng hộ ... tịnh thanh cõi lòng...
Thương ta, trì giới sạch trong
Thoát đường trần cấu, khỏi giòng phù sa
Thương ta, tự độ lấy ta:
Ngăn lòng tham dục, tránh xa não phiền
Tĩnh người tựa đóa hoa thiêng:
Sương rơi phơi phới, nắng xuyên dầu dầu
Nắng mưa càng thắm sắc màu
Gió lay: làm dáng, trăng sao thêm tình...
Thế nên, nếu biết thương mình:
Đừng quên ý nghĩa hữu tình: nghiệp duyên!

* * *

Quả nhân, nhân quả triền miên
Luân lưu lăm lượt, đảo điên nhiều lần!
Nghiệp là định luật cõi trần
Nghiệp là mẹ đẻ ra thân con người
Nghiệp cho hưởng phước cõi trời
Nghiệp cho chịu khổ ở nơi ngục hình
Nghiệp làm các loại tục sinh
Nghiệp làm trở quả phân minh dữ lành
Nghiệp; nơi nương tựa chúng sanh
Nghiệp gìn tài sản để dành tương lai
Nghiệp luôn chi phối đêm ngày:
Phước sanh thiên giới, tội đầy phong đô
Nghiệp tinh khiết, hoặc trước ô ...
Tốt nhà muôn thuở, xấu mồ thiên thu!
Trăm năm trong cõi diêm phù
Khéo tu: hoan lạc, vụng tu khổ sầu
Xuân xanh, phút đã bạc đầu
Chuyến xe quá khứ, cuộc tàu tương lai!
Gặp ra lòng cũng buồn thay!
Chúng sanh tam giới khổ rày cho duyên
Có vui thì tất có phiền
Có sanh, tử, ắt có yên luân hồi!
Duyên sinh các vật trong đời

Duyên sinh cảnh, cõi, thú, người vân vân
Duyên làm sanh diệt căn, trần
Duyên làm tan hợp các phần sắc danh
Duyên trợ tạo có chúng sanh
Duyên phù hộ trợ kết thành thế gian
Duyên theo nghĩa ánh đạo vàng:
Duyên trong ngũ uẩn, Níp-Bàn: Vô duyên
Duyên sinh là khỏi não phiền
Dữ lành vui khổ...chúng liên tương ứng
Duyên không, các khổ... điều không
Cạn ao tam giới, dứt dòng tử sanh
Nghiệp duyên hết, lậu hoặc thanh
Cõi đời bớt bóng, Níp-Bàn thêm không.
Thế là nguồn ái cạn giòng
Chiếc thân ngũ uẩn, cảnh không chẳng dừng.

* * *

Thoạt đầu khái niệm sắc không...
Ngoài lìa cảnh tướng, nên trong nhứt hành
Tùy theo cá tánh chúng sanh
Cảnh duyên khế hợp căn lành tiến tu
Thiền tâm tạp niệm gom thu
Thiền quang vệt ánh mây mù vô minh
Thiền duyên: tầm, tứ...tương sinh
Thiền thiêu triền cái: dục tình, nghi, sân...
Thiền năng dứt bỏ ngũ trần
Thiền đưa nhân loại lên tầng Phạm Thiên
Thiền làm tạm vắng não phiền
Thiền làm ác pháp tạm yên nhứt thời
Thiền nhơn cao quý trong đời
Thiền nghiêm tâm tịnh hơn trời Thiên Vương
Thiền cơ siêu việt khác thường:
Thần thông biến hiện mười phương ta bà.
Cuộc đời gió dập mưa sa
Kìa sân trần cảnh, nọ nhà lục căn
Tâm cầu năng sở, sở năng
Độ mai lục địa, tuần trăng hải tần...

Có thân lại lụy vì thân
Mấy ai giác tỉnh, gương tần hồi quang!

* * *

Đường vào tam giới thênh thang:
Lối vào khổ cảnh, nẻo sang cõi trời
Đạo là đường đến các nơi:
Đạo là hành lộ thú, người vân vân
Đạo đưa các loại xoay vần
Đạo không hẳn nghĩa là đang thánh nhân.
Đạo chánh sự thật chứng chân
Đạo tà là lối khách trần trần luân
Đạo để trừ diệt tham sân ...
Đạo duyên thì đủ đôi phần hợp, siêu
Đạo tâm khách tục thường kêu
Chỉ lòng mê mị giáo điều, sách , kinh ...
Đạo tâm đặc đạo lộ trình:
Sát trừ phiền não, liễu minh Níp-Bàn.
Đời là một cuộc hòa tan
Cõi người giấc mộng, thiên đàng cơn mơ
Thế trần dù đẹp như thơ:
Lô sơn mù tỏa, sương mờ chiết giang !
Tại sao lắm kiếp trần hoàn?
Tại sao đau khổ vương mang mãi vậy?

* * *

Tại do căn, cảnh, thức đầy
Gặp nhau mới có cái này cái kia!
Xúc là gặp gỡ, chẳng là
Xúc là chung hợp được chia nhiều loài:
Xúc nhãn: mắt chạm sắc ngoài
Xúc nhĩ: tai, tiếng gặp ngay rõ ràng
Xúc tỷ: mũi, mũi hợp đoan
Xúc thiệt: lưỡi, vị đôi dàng gặp nhau
Xúc thân: thân xúc đụng vào
Xúc ý: tâm, pháp tương giao mà thành

Xúc là sở hữu biến hành
Nên mọi tâm thức hiện sanh đồng đều
Xúc duyên cảm thọ ghét yêu...
Nếu không có xúc, mọi điều (...) cũng không.
Cuộc trần nguyệt chiếu hoa lồng...
Phù du ánh lửa, tơ đồng hạt châu!
Gió đông nào khác mưa ngâu:
Buông khuâng luyến cảnh, âu sầu tiếc hoa!
Bởi duyên xúc cảnh tình ra...
Khổ vui... cũng tại ngoài hòa với trong!
Sở duyên Năng hiện tương đồng
Cảnh ngoài xấu tốt: trong lòng buồn vui.
Thọ là lãnh nhận, tiếp thu...
Thọ là cảm giác, khổ sầu ghét thương...
Thọ vui: sung sướng lẽ thường
Thọ đau khổ sở đoạn trường từng cơn
Thọ hoan hỷ chính lòng mừng...
Thọ ưu: buồn bức, nét xuân dầu dầu
Thọ vô tư vẫn một màu
Thọ thân tâm, cũng chẳng nao núng lòng
Thọ duyên ái, thù, hữu đồng
Phát sanh tùy thuộc một dòng thuận lưu
Thọ như bào ảnh: không lâu
Luôn luôn biến diệt phải đâu thường hằng:
Thương người đáy nước tìm trăng!
Xây lâu bãi cát, tìm vàng trên không!
Buồn, vui..., bóng nước giữa dòng
Khởi sanh phút đã... gió lồng màn chân!
Khách trần ai sợ khổ đau
Chán vô thường hãy hướng vào giác chân

* * *

Thực hành Thập độ chuyên cần:
Xả ly tài sản...chán thân luân hồi.
1- Thí: cho những cái của tôi.
Thí: cho những cái người đời tiếc thương
Thí là diệt ngã thân phược

Thí là kiến tạo thiên đường tại tâm
Thí làm thành bậc siêu phàm
Thí làm thành bậc vô tham giữa đời...
Thí là sự nghiệp người, trời ...
Thí là thánh sản tuyệt vời từ xưa.
Thí hằng được sự mến ưa...
Dù cho tất cả, vẫn thừa báu châu...
Thí là Pháp độ đứng đầu
Sự: gieo trồng phước, lý màu: diệt tham.
Trí nhân mở hội hoa đàm
Hiền nhân bốn bể đồng tâm xả tài
Sống giờ nên nghĩ tương lai:
Mạ gieo ruộng tốt, trồng khoai đất lành.
Chẳng chi bì với tâm thanh
Chi bằng thân khẩu nghiệp lành sạch trong
Khổ vui gốc ở nơi lòng
Nên người Tăng sĩ chỉ mong giữ mình.
2- Giới là điều học, phải gìn
Giới là nền tảng nghiêm minh Tăng già
Giới làm thanh tịnh chính ta
Giới làm giải thoát trần sa trước phiền
Giới năng vớt khách như thuyền
Giới năng phòng hộ ác duyên như rào
Giới đưa người thấp lên cao
Giới đưa người khổ được vào Lạc bang
Giới duyên đắc chứng Níp-Bàn
Ba trong tám chánh: con đường thánh nhơn.
Giới Ba-La-Mật: thuần lương
Một trong mười độ: sở trường thanh tu:
Lòng lâng lâng nhẹ nhàn du
Giòng ngân mát dịu, trời thu êm đềm
Nợ trần chỉ bớt, không thêm,
Xe dừng nẻo đục, thuyền tìm giác biên
Nê hà năng xuất hồng liên
Người trong cảnh dục tránh phiền... mới hay
Cao nhơn phước đức đủ đầy
Nhưng tâm nhàm chán, hằng ngày xả ly!

3- Xuất gia dứt bỏ mê si...

Xuất gia dứt bỏ sở y người, trời

Xuất gia là chán cuộc đời

Xuất gia là sợ khổ nơi luân hồi

Xuất gia tâm lý: muốn thôi...

Xuất gia tướng mạo là ngồi già lam...

Xuất gia đồng nghĩa vô tham.

Xuất gia đúng lý là làm siêu sanh

Xuất gia: pháp độ thuần thành

Trong Ba-La-Mật căn lành chính tông

Xuất gia giải thoát bụi hồng

Chí mong giải thoát khỏi vòng ngũ ma (1)

(1) Ngũ ma: Chư Thiên, ngũ uẩn ma, phiền não ma, pháp hành ma và tử thần ma.

Cõi trần lắm lược vào ra

Khắc chi bến đỗ: chiều tà thuyền lui

Đắng cay từng nếm đủ mùi

Giấc mơ dục lạc, say vui chưa hay!

Giác như điệu trí lành thay!

Suốt thông tam giới: miệt mài thú vui!

Trầm kha lắm kiếp nhiều đời

Vô Minh ngã chấp: chơi vơi bể trần!

4- Trí minh tỏ ngộ lý chân

Trí thông thấu rõ nhân gần quả xa

Trí tường tội phước do ta

Trí năng chuyển hóa ta bà tính mê

Trí tu đắc chứng Bồ Đề

Trí tư liễu nghĩa diệu đề hiển minh

Trí văn khai thị duyên sanh

Trí đạo thấy rõ sắc danh: vô thường

Trí soi vạn vật tỏ tường:

Giòng đời sanh tử: bởi thường đam mê!

Trí Ba-La-Mật hướng về

Mục tiêu giải thoát bến mê thành sâu

Chợ đời như chốn thanh lâu:

Càng vui khoái lạc, càng sâu kiếp nơ!

Đêm thanh chiếc bóng thần thờ

Nửa ngao ngán nghiệp, nửa thơ thần buồn!

Thiện hơn chẳng dễ sầu tuôn
Luôn luôn tiến bước, dù truông tử thần
Ngăn ngừa phòng hộ chính thân
Lìa xa tội lỗi, tạo nhân duyên lành.

5- Cần chuyên diệt ác đang sanh
Cần chuyên tu dưỡng thiện hành đã, đang...
Cần: không bỏ dỡ nửa đường
Cần không dừng bước, thường hằng tiến tu
Cần là sức mạnh trượng phu
Cần là thần lực hộ phù bản thân
Cần làm thành bậc thánh nhân
Cần làm người thế thoát trần tiêu dao.
Cần duyên thánh thiện thanh cao
Một trong Bát chánh, đường vào vô sanh
Cần Ba-La-Mật tiến trình
Các hàng Bồ Tát tự mình chuyển mê.
Đường tu tiến tiến, bến đạo về
Bước chân thánh thiện, đầy huê Mạn Thù
Ái hà cây cỏ hoang vu
Sa-Môn vững bước, mặc dù gian nan.

6- Nhẫn kham dù phải cơ hàn
Mặc ai đem lửa thử vàng cũng cam
Một lòng dưỡng tánh tu tâm
Trước bao thử thách, càng làm quyết tâm.
Nhẫn điều khó nhẫn, vẫn kham...
Nhẫn điều khó nhẫn: càng làm đời kinh!
Nhẫn là chịu mọi bất bình
Nhẫn là chịu mọi chúng sinh gây phiền.
Nhẫn làm oan trái lắng yên (1)
Nhẫn làm bao mối phược triền tiêu tan
Nhẫn năng trừ diệt chướng oan
Nhẫn trong giây lát, đặt an trăm ngày (2)
(1) Nhẫn nhẫn nhẫn oan gia trái chữ từng thử tâm.
(2) Nhẫn nhứt thời chi sự miểm bá nhứt chi ưu.
Nhân duyên an lạc tương lai
Vì bao thù hận đời này chẳng sanh
Nhẫn Ba-La-Mật nghiệp lành
Ba đời Bồ Tát vẫn hành thường xuyên

Đá mài ngọc, muối đánh vàng
Nhờ nhiều trở lực, nên trang đại hùng
Cứng như đá, mềm như bông
Thật là đại sĩ, tất lòng cương nhu!
Bây giờ và mãi nghìn thu
Các vì Bồ Tát tâm tư vẫn lành
Những điều sắp, đã, đang sanh
Dù vui hay khổ vẫn hành thật chơn.
7- Thật chơn trước cảnh thua hơn
Thật chơn trước cảnh giận hờn, mừng, vui...
Thật chơn là chẳng dối lời
Thật chơn là chẳng đổi đời hành vi
Thật chơn: thiện tánh cực kỳ
Thật chơn: đức tánh đoạn ly vọng tà
Thật chơn thì chẳng điều ngoa
Thật chơn thì chẳng dối ta, gạt người...
Thật chơn ngọc quý nhứt đời
Vị ngon ngọt nhứt của người thượng lưu
Thật Ba-La-Mật đặc thù
Đế ngôn thánh đức Tỳ Kheu hộ trì ...
Thế nhân tìm bạn tương tri
Xuyên qua ngôn ngữ, hành vi đã tường
Với người trí thức hiền lương
Có sao nói vậy, sở trường từ xưa.
Xưa nay và mãi bao giờ
Người tu theo Phật, ước mơ Níp-Bàn
Dù chưa chứng đắc hoàn toàn
Vẫn mong sẽ được nghĩa an dip nào.
8- Ước nguyện diệt tận trần lao
Ước nguyện giải thoát đường vào tử sanh
Ước nguyện chứng đạo tám ngành
Ước nguyện chấm dứt tái sanh luân hồi
Ước nguyện mất hẳn cái Tôi
Ước nguyện ngũ uẩn được thôi "trở thành"
Ước nguyện thân khẩu...trọn lành
Ước nguyện thấy rõ sắc danh vô thường
Ước nguyện là nguyện vào đường
Thánh nhơn giải thoát, con đường thanh quang

Ước nguyện Pháp độ tịnh an:
Chí mong giải thoát Níp-Bàn tiêu dao.
Hữu vi sắc tướng huyễn bào...
“Hoa không” giả hiện, ước ao lợi gì!
Níp-Bàn tuyệt đối vô vi
Trí nhân Thiền đức luôn khi nguyện cầu.
Thế gian thù hận khổ đau
Trái oan không biết kiếp nào xả ly!
Chỉ người hiền đức tu trì
Mới luôn một dạ từ bi với đời.
9- Từ là mát mẻ thanh thoi
Từ là hòa dịu mọi người thù, thân
Từ không phân biệt xa gần
Từ không thương mến cá nhân, loại nào...
Từ làm đời bớt khổ đau
Từ làm thù hận tiêu hao dần dần
Từ nâng đối trị tâm sân
Từ đưa nhân loại lên tầng Phạm Thiên
Từ tâm niệm rải thường xuyên
Không phân giới loại khắp miền bình an.
Từ Ba-La-Mật thanh đoan
Giúp chư Bồ Tát vẽ vang đạo mầu
Ác ma thù hận thâm sâu
Thì người Thích tử càng trau đức từ
Ác nhân oán chạ thù tư
Hiền nhân đại lượng tâm từ thứ dung.
Đại nhơn: đại xả: đại hùng
Gió đời tám ngọn vẫn không ngại gì
Giữ tâm bình thản luôn khi
Khen, chê, vui, khổ... vẫn thì tự nhiên
10- Xả là lòng chẳng vị thiên
Xả là lòng chẳng giận phiền, mừng vui...
Xả: không cố chấp cái Tôi
Xả: không giao động trước lời thị phi
Xả làm hỷ, nộ... viễn ly
Xả làm hành giả phát huy đạo, thiền
Xả tình thì giảm oan khiên
Xả tài thì đặt bình yên cõi lòng

Xả hành, tâm được sạch trong:
Vì không liên hệ vào vòng lợi danh
Xả Ba-La-Mật đức lành:
Tạo căn giải thoát, trở thành vô tham.
Cõi đời như ngọn khói lam
Mông lung huyền ảo, báo ngấm: hợp, tan!
Mai mơ phút đã chiều tàn
Giác nhưn bình thản, hòa tan vẫn đồng...

* * *

Phạm Gia liên chúc thơ phong
Nôm na tóm lược ít dòng văn quê
Mai sau con cháu hội về
Liên ngâm đối ẩm đừng chê thơ gàn!

Bản gốc: theravada.vn

Thư Viện Hoa Sen lập thành phiên bản PDF để lưu trữ